

ĐỜI MỚI

SỐ 85

Từ 12 đến 19-11-53

NAM VIỆT. 5900
TRUNG BẮC MIỀN LÀO. . . 7800

Wason
AP95
V6D644

TRONG TẬP NÀY :

● NÊN NGHĨ NGAY VẤN ĐỀ GIÚP PHÁP LUI BINH

của TRẦN VĂN AN

● BA ĐƯỜNG LỐI XÂM LĂNG

của HỒ HÂN SƠN

● PHIM BẾN CŨ : MỘT QUÁI THAI CỦA ĐIỆN ẢNH V. N.

của HOÀNG THU ĐỒNG

● NHỮNG KẺ CÓ CÔNG VỚI SÂN KHẤU

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

● ÂM ĐIỆU VÀ NHỊP ĐIỆU TRONG DÂN CA

của TRUNG ĐỨC

● VUA HỀ THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI ?

của VỊ HOANG

HÌNH BIA

NGHỊ LỰC

Ảnh Lê anh Tài trong cuộc Triển lãm
quốc tế tại Belgrade (Nam Tư, và
Lucknow (Ấn độ)

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lộ Trần hưng Đạo — Chợ quăn

Điện thoại : 793—Chợ lớn

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

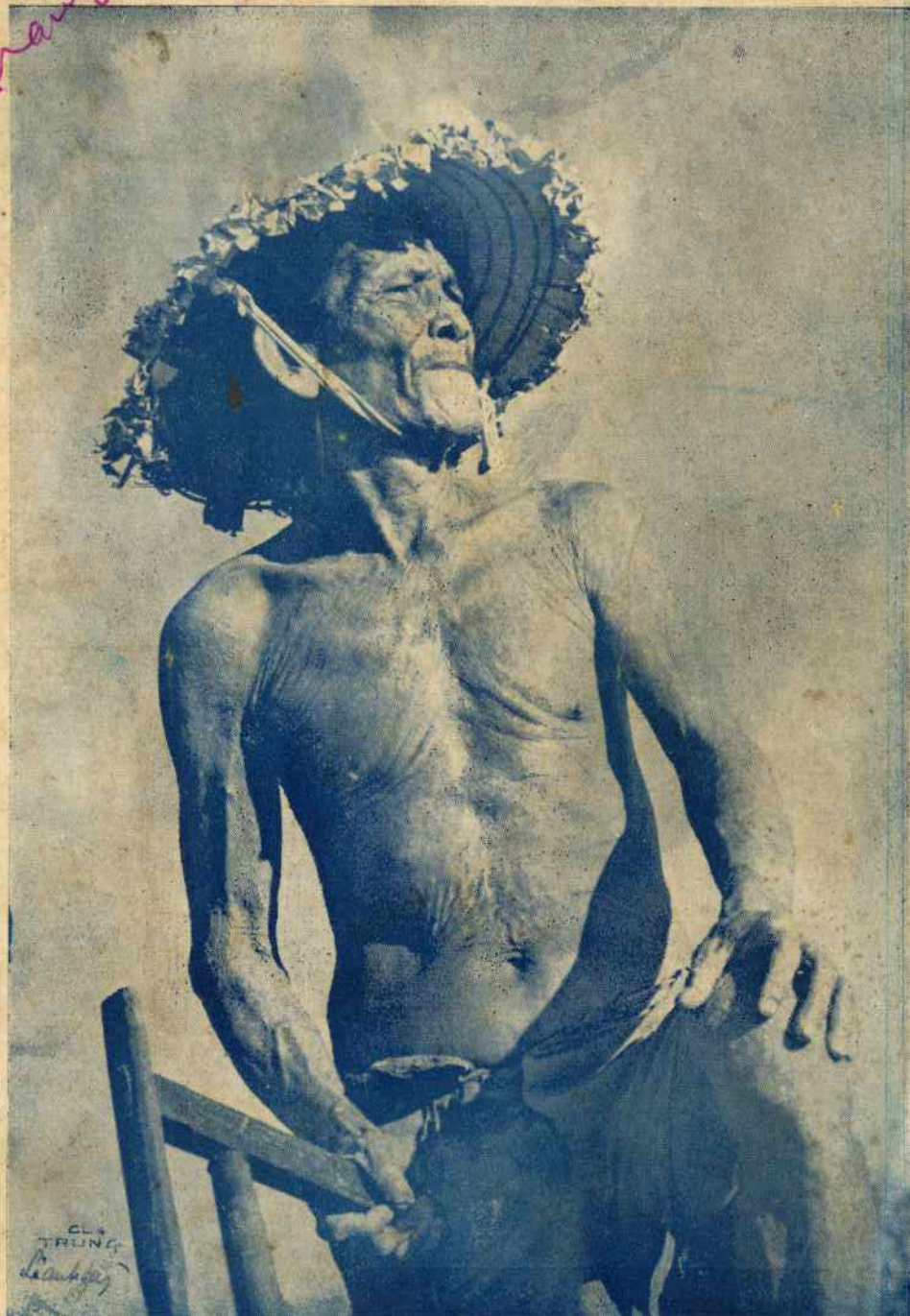
Đại diện : LÊ VĂN NGỌ

Chủ bút : HOÀNG THU ĐỒNG

Quản lý : TRÁC ANH

Văn phòng liên lạc: 96 Đại-lộ Grimaud-Saigon

Điện thoại: 22.491 Saigon—Hộp thư 353 Saigon



LÁ THƯ TÒA SOẠN

VỀ « CUỘC THI ĂN ẢNH ĐỜI MỚI 1953 »

Một số bạn đọc gửi thư về tòa soạn hỏi ban giám khảo « Cuộc thi ăn ảnh Đời Mới 1953 » căn cứ trên những điểm nào để chọn chấm các ảnh vào bản kết và tổng kết.

Hiểu đúng nghĩa rằng điều kiện ăn ảnh (photogénique) không cần thiết phải đẹp (người đẹp ở ngoài đời rất có thể không ăn ảnh và trái lại) thì các bạn không phải thắc mắc tại sao có người kẻ ra thì chẳng đẹp mà lại ăn ảnh.

Có nhiều ví dụ cụ thể mà các bạn thường thấy trên màn ảnh là có những diễn viên không đẹp để gì (có khi xấu lại là khác) như Katherine Hepburn, Spencer Tracy, Fernandel, Gary Cooper... chẳng hạn. Nhưng họ đều rất ăn ảnh (điều kiện cốt yếu đầu tiên để đóng phim).

Trong một bản thông kê của thủ đô chớp bóng Mỹ năm nay cho biết rằng những người xấu dạng mà ăn ảnh trái lại được hy vọng chọn đóng phim hơn là các nam nữ xinh đẹp. Những ngôi sao chói sáng trong năm vừa rồi hầu hết cũng không phải là những người đẹp ở ngoài cuộc đời.

Nguyên tắc về sự chọn lựa trong cuộc thi ăn ảnh của Đời Mới không ngoài định nghĩa đã nói trên : người ăn ảnh bất tất cần phải là người đẹp. Đẹp là một việc và chụp ăn ảnh là một việc khác, vì có người đẹp ở ngoài đời nhưng lại không ăn ảnh và trái lại. Một số bạn đọc thắc mắc về ảnh (đã đăng ở báo Đời Mới số 80) trong số được chọn vào vòng bản kết, hẳn không còn băn khoăn khi nhận định rõ về ý nghĩa của sự ăn ảnh.

Kết quả cuộc thi sẽ tuyên bố trong « Ngày Đời Mới » năm nay, và các bạn được chấm, ngoài những giải thưởng, chúng tôi sẽ giới thiệu cùng một tổ chức điện ảnh ở Sài Gòn để tập đóng phim.

Đ. M.



HỘP THƯ TÒA SOẠN

Bạn L.D.H (Hanoi) :

Đã nhận được bài và thư của bạn.

Bạn Bùi văn Vịnh (Nhatrang) :

Đang xem lại bài « Bức thư về xứ Quảng thân yêu » của bạn. Sao vội cho... bức màn... mau thế ?

Bạn Huyền Viem (Phan Rang) :

Viết bây giờ và gửi trong tháng này là vừa. Về Đà Nẵng có gì thú ?

Bạn Lê Chương (Hội An) :

Nhận đủ cả.

Bạn Long Tịnh :

Bài trước, mạn phép bạn sửa chữa vài câu. Nhiều lúc, sao bỏ hết cả văn điện như thế ? « Tạo ngày quang đảng » đã nhận được.

Bạn Việt Hải :

« Lũt », nhận được nhiều bài. Không thể đăng tất cả được. Bạn cảm phiền.

Bạn Mệ đình Nhân, Minh Trâm, Bích Thu :

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ

Bạn Thanh Tâm Tuyên :

Sao bạn rõ những tác phẩm kia dự thi ? Làm thôi. Suyt nữa chúng tôi cho đăng lên Đ. M. Sẽ nói rõ trong thư riêng gửi bạn.

Bạn Nguyễn ngọc Mẫn :

Cứ gửi về cho Tòa soạn là nhận được. Tấm hình đó đã nhận được. Tác phẩm kia chưa hề tới tay Tòa soạn. Gửi anh cho hai phòng sự kéo mất thời gian tính. Đón đọc Đ. M. số 85.

Ó. Phan huy Anh (Quảng nam) :

Bạn chủ nhiệm thành thật gửi lời chúc mừng ông đã được đặc cử.

Bạn Hồ My :

Câu hỏi thứ nhất, luận luận hoan nghênh. Câu hỏi thứ hai : Công tui.

Bạn Lê Thu (Marseille) :

Sẽ viết thư gửi bạn.

Bạn Lô canh Chuyên :

Bài « Bất kỳ của sĩ quan » không đăng được ngoài ý muốn chúng tôi.

Các bạn Nguyễn Trúc, Bùi văn Vịnh, Văn Phong, Huyền Lan, W. N. Hồ Nhị, Xuân Chính, Phạm danh Quang :

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Thư đề nhóm Việt kiều ở Miền :

Tượng trưng thôi.

Bạn Hiền Sinh :

Đã nhận được bài của bạn. Hoan nghênh.

Ó. Trúc Viên (Phan rang) :

Đã chuyển thư và lời hiện triệu ấy cho bạn chủ nhiệm.

Bạn Hoài Văn (Huế) :

« Một quan niệm sai lầm về nghệ sĩ » không có ý kiến gì mới.

Bạn H.C. (Saigon) :

« Ý Sống » sẽ đăng số tới

HỘP THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi có nhận được bưu phiếu của những ông :

Jupiter, Siemreap 100\$
Thái dân Kiên, Tỉnh trưởng Khánh hòa 332\$
Nguyễn bạch Liêu, Bưu điện Kontum 120\$
Liêu tấn Thành, Đồng Hới 200\$
Ngô đa Mỹ, Quảng trị 120\$
Lê văn Hộ, T.P. Kompong-Chhnang 236\$
Nguyễn đình Thuận. Kontum 100\$
Đoàn Hùng, Voie N° 1 Savannakhet 72\$
Lê học Bình, T.P. Vientiane 168\$
Đặng văn Thức, Kchéai Mimot 100\$
Nguyễn kim Liên, Gia định 20\$
Trương thế Thảo, Hội An 84\$
Nguyễn thanh Sơn, Sla de Mimot 50\$

Xin đa tạ

Đại diện Đời Mới - Tin Mới tại Paris

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết báo kỳ cựu, cựu-Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh. Địa chỉ : 82-84, Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi :

Banque Franco-Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris

Tran van An compte N° 48.198

Có thể mua mandat carte gửi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí :

ĐỜI MỚI
3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs
TIN MỚI trào phúng văn nghệ :
3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Cước phí gửi máy bay mỗi tập Đời Mới 14\$10 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gửi tiền vô banque, lấy biên lai gửi đến quản lý Trác Anh, hộp thư 353-SAIGON.

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa Tạ.

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

-- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

-- Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

-- Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

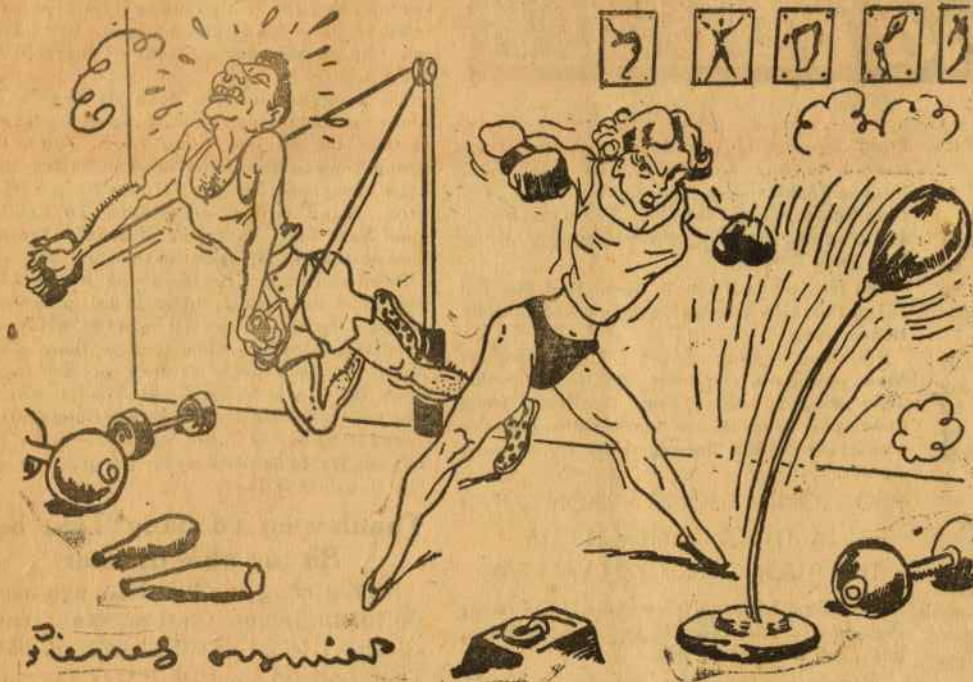
Giá báo Đời Mới dài hạn (cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÀO

1 tháng.... 28\$00
3 tháng.... 84,00
6 tháng.... 168,00
1 năm..... 336,00

Bắt đầu từ Đời Mới số 72.
Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC ANH
96 Colonel Grimaud - Saigon

Tập võ



— Tôi với anh tập rút, coi ai đủ sức cầm quyền trong nhà này.

Cảnh ở vườn thú



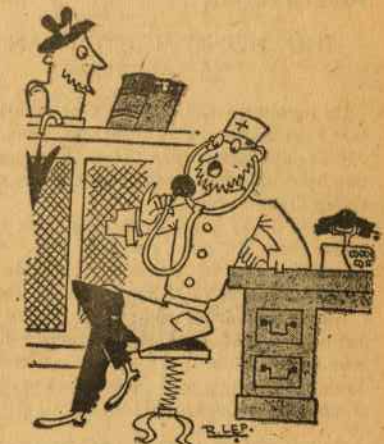
Khi khi muốn đòi ăn thêm :

— Có vuốt ve cũng chỉ cho mầy được một trái mà thôi.

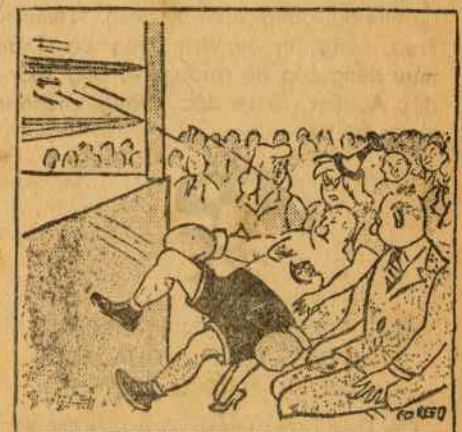
Tắm biển



— Má ơi, ba lặn giỏi quá, một giờ rồi mà chưa trôi lên.



BÁC SĨ (đang trị). — A lô ! Ai đó ?



Người bầu : Bị « nốc ao » như thế này, sao anh không sợ rồi đây trên khắp mấy tờ truyền hình sẽ diễn lại cảnh này ư ?

Tuần lễ trong nước

BA NHÀ NGOẠI GIAO SẮP THAY THẾ BA CAO ỦY PHÁP Ở VIỆT, MIỀN, LÀO

Có tin xác nhận rằng ba vị Cao ủy tại ba Quốc gia liên kết sắp được thay thế bởi ba nhà ngoại giao. Tuy nhiên có thể Cao ủy Gautier sẽ còn ở lại Việt Nam lâu hơn hai vị kia.

Hình như Bộ Ngoại giao và Bộ Liên quốc Pháp đã thỏa thuận bổ nhiệm ba ông này: Michel Breal, hiện là Đại sứ Pháp tại A phú Hân, Achille Charal, Tổng Lãnh sự Pháp tại Munich và Ludovic Chancel, sứ thần Pháp tại Bagdad.

THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN TÂM SẼ SANG MỸ

Do nguồn tin V.N hữu quyền, người ta được biết Ngài thủ tướng Nguyễn Văn Tâm sẽ sang Mỹ vào khoảng hạ tuần tháng 11 dương lịch để đáp lời thỉnh mời từ mấy tháng trước của Tổng thống Eisenhower.

Nguồn tin ấy tiết lộ thêm rằng Thủ tướng sẽ viếng thăm Mỹ quốc sau khi tham dự phiên nhóm của Thượng Hội đồng L.H.P, đã dự định vào hai ngày 26 và 27 Novembre tại Balé.

Người ta nhắc lại rằng cuộc Mỹ du của Thủ tướng trước kia dự định vào tháng 9 d.l. nhưng sau đó phải hoãn lại vì sự tấn triển của tình hình chính trị tại Đông Dương và vì có Đại hội Toàn quốc nhóm tại Saigon.

BỘ TRƯỞNG MARC JACQUET CHỈ LƯU LẠI ĐỒNG DƯƠNG TRONG THỜI GIAN NGẮN

Ngày Bộ trưởng Jacquet sang Đông Dương đã dời lại ngày 13 Novembre. Hình như Bộ trưởng sẽ chỉ lưu lại Đồng Dương trong thời gian ngắn.

Cùng đi với Bộ trưởng sẽ có các ông Marcel Audiat, phó Đồng lý văn phòng Griotteray, công cán ủy viên, Thiếu tá Frois, công án ủy viên trong bộ Tham mưu riêng của Bộ trưởng và ông Thống đốc Aurillac, Giám đốc phòng chánh trị trong bộ liên quốc.



PHÓ TỔNG THỐNG NIXON LÀ THƯỢNG KHÁCH CỦA ĐỨC QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI

Phó Tổng thống Hué kỳ Nixon và phu nhân là thượng khách của Đức Quốc Trưởng Bảo Đại tới hôm 1-11-53.

Cùng đi với Phó Tổng thống có Đại sứ Mac Donald Heath, Cố vấn sứ quán Mac Clintoek và Tướng Trapnell, Trưởng Phái đoàn Viện trợ Kinh tế Mỹ.

Trên một chiếc máy bay khác cùng tới phi trường lúc đó có Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm,

Phó Thủ tướng Lê Văn Hoạch, các ông Tổng trưởng Trương Vĩnh Tống, Lê Tấn Nam, Nguyễn Thành Giung, Nguyễn Văn Nhung, Tân Hàm Nghiệp, Cung Đình Quý, Lê Quang Hộ và ông Ung An, công cán ủy viên trong văn phòng Đức Quốc Trưởng.

Phó tổng thống Nixon đã được Đức Bảo Đại chánh thức tiếp kiến tại các phòng khách trong Hoàng cung.

Đức Quốc Trưởng giữ Phó Tổng thống và Nixon phu nhân, các nhơn vật tùy tùng Phó Tổng thống và các vị Tổng, Bộ trưởng trong Chánh phủ cùng là các nhơn vật trong Văn phòng Đức Quốc Trưởng ở lại Hoàng cung dự tiệc.

PHÓ TỔNG THỐNG NIXON CŨNG LÀ THƯỢNG KHÁCH CỦA THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN TÂM

Tối mùng 2 tháng 11 vừa qua, Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm thiết đãi ông Richard Nixon, phó Tổng thống nước Mỹ.

Hôm ấy các nhân vật cao cấp nhất Mỹ, Pháp, Việt và các đại diện ngoại giao liệt quốc hiện diện ở Saigon đều được Thủ tướng chánh phủ V.N. mời đến dự tiệc. Sự liên kết giữa hai quốc gia cùng tồn tại chủ nghĩa tự do dân chủ và tình thân ái trẻ trung của Mỹ-Việt, nhơn bữa tiệc này, được củng cố có thể nói là hoàn toàn.

Điều mà quan khách rất chú ý ở bữa tiệc ngoại giao này, tức là bài diễn từ của Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm chúc mừng vị thượng khách và bày tỏ lập trường mà chánh phủ của Ngài đang cương quyết theo đuổi và đề nghị các vị Tổng thống Mỹ chiếu cố, sang viếng Việt Nam bày tỏ mối tình thân ái chặt chẽ giữa Việt Pháp. Lễ cổ nhiên phó Tổng thống Nixon đáp lại bài diễn từ của Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm.

CỰU THỦ TƯỚNG TRẦN VĂN HỮU VỀ SÀI GÒN

Thứ bảy 7 Novembre, cựu Thủ tướng Trần Văn Hữu và phu nhân sẽ rời khỏi Paris về Saigon bằng phi cơ.

BUỔI ĐẠI TIỆC TIỀN BIỆT TRUNG TƯỚNG LEBLANC

Ngày 2-11-53 các cơ quan hành chánh Hué đã thiết tiệc đãi Trung tướng Leblanc trong dịp Trung tướng dời về Pháp.

Dự buổi tiệc này bên phía người Việt có tướng Burgund, kế vị tướng Leblanc, Đức Cha Urrutia. Bên phía người Pháp có ông cựu Thủ hiến Lê quang Thiết, ông Lê khác Trường tạm thế quyền Thủ hiến Phan văn Giáo và Đại tá Trương Văn Xương.

TIỀU ĐOÀN PHÁP THAM CHIẾN Ở CAO LY ĐÃ VỀ TỚI SAIGON

Tiểu đoàn Pháp đã chiến đấu trong hai năm trường bên cạnh các lực lượng Liên hiệp Quốc ở Cao ly, đã về tới Saigon hôm qua, trên chiếc tàu vận chuyển quân đội Mỹ « General W.M. Black ».

Tới cảng Saigon, tiểu đoàn đã được nhiều nhơn vật trực đón rước, trong số đó người ta nhận thấy có Đại tướng Bodet, phụ tá Đại tướng Tổng tư lệnh Henri Navarre, Đô đốc Philippe Auboyneau, Tư lệnh Hải quân Pháp ở Viễn đông, Trung tướng Paul Bondis, Tư lệnh lực lượng Nam Việt, và tướng Trapnell, Trưởng phái bộ quân sự Mỹ cạnh các Quốc gia liên kết.

Được nhiều phần tử trong lực lượng Liên hiệp Pháp tăng cường, nhất là đội quân xung phong « Bergerol », một đội quân đã nổi tiếng về những thành tích chiến công ở Đông Tháp Mười, tiểu đoàn Cao ly sẽ biến cải làm trung đoàn, lấy tên là « Trung đoàn Cao ly » và sẽ tiếp tục cuộc chiến đấu bất cộng ở Đông dương. Trung đoàn này sẽ được đặt dưới quyền chỉ huy của Đại tá de Germiny là vị sĩ quan đã chỉ huy tiểu đoàn ở Cao ly.

Thanh niên có bằng Tiểu học Bổ túc phải đi khai

Những công dân Việt Nam ngụ trong Đô thành Saigon Chợ Lớn, sanh trong khoảng 1-1-1921 và 31-12-1934 có bằng Tiểu học Bổ túc (C.E.P.C.I) hay một cấp bằng chuyên môn tương đương đã kê ra trong Nghị định của Thủ tướng số 305-Cab/DN ngày 12 Mai 1953, phải đến bot Cảnh sát Quận mình mà khai. Thời hạn chót kê khai là 15 Novembre 1953.

Khi đến khai phải trình thẻ kiểm tra cho Cảnh sát trưởng Quận mình đóng dấu chứng nhận.

Sau ngày 15 Novembre 1953, thanh niên nào có cấp bằng nói trên đây mà thẻ kiểm tra không có đóng dấu chứng nhận, sẽ bị trừng phạt nặng nề.

Những người nào không tuân lệnh này sẽ bị nghiêm trị.

Không quân Việt Nam

Một kỳ thi sẽ mở tại Saigon, Hué và Hanoi để tuyển học sinh gởi đi du học các trường Rochefort, Auxerre và Chambéry.

Ngày thi : Saigon : 1er Décembre. Hà nội : 5 Décembre. Hué : 10 Décembre 1953.

Ngày khóa sở thầu đơn : 20-11-53.

Điều kiện để được thi : 1) Tuổi : lớn hơn 18 tuổi và nhỏ hơn 24 tuổi. 2) trình độ học tương đương năm thứ tư ban cao tiểu. Các thí sinh có Tú Tài Pháp phần nhứt được miễn thi.

GỬI ĐƠN : Đơn từ hãy gởi cho Phòng Không Quân NBC. 4002— phải có đủ hồ sơ như sau đây :

- 1) Bản sao lục khai sinh.
- 2) Giấy chứng nhận học lực
- 3) Sơ tự pháp lý lịch
- 4) Chứng nhận hạnh kiểm
- 5) Tấm hình cỡ 4x6
- 6) Giấy phép của cha mẹ thí sinh dưới 20 tuổi)



TRANH NHAU ĐỘC QUYỀN ÁI QUỐC

ÁI QUỐC là một chuyện cũ gần như trái đất, nghĩa là cũ hơn chuyện « Ông Nhạc với cục xu », bởi vì từ khi có quốc gia, có dân tộc là có ái quốc. Mà cũng là một chuyện mới, mới một cách biến hình, biến thể.

Có ái quốc như cụ Phan bội Châu, Nguyễn an Ninh, v.v... và có ái quốc tiếp theo phong trào 45 ; và có ái quốc theo hiệp định Pau 1950

Bây giờ đến lượt 53. Cũng lắm nhà ái quốc. Không ai chịu thua ai cả. Có ái quốc trong Hội nghị toàn quốc, và có ái quốc ngoài « toàn quốc ». Có hai trăm người Việt, gọi là đại biểu, gọi là nhân sĩ, gọi là chiến sĩ, chánh khách, hay cách mạng, hợp mặt để làm nổ bùng ra một tiếng rất lớn : độc lập hoàn toàn và bang giao bình đẳng.

Cái tiếng lớn này dội cũng mạnh lắm. Mạnh đến nỗi rung rinh cả những bức tường kiên cố, những cột trụ chôn chặt, chặt hơn cây « trụ chiến sĩ trận vong » dựng trước dinh đốc lý Saigon trong dịp H.N.T.Q. khai diễn.

Nhưng mà, ngoài « toàn quốc » người ta đâu có chịu thua. Người ta còn ái quốc hơn nữa.

Hưởng ứng lời kêu gọi tranh đấu, hay tiếp tay cho một cuộc tranh đấu chung thành công thì còn nói gì, còn gì hay bằng ! Đàng này, người ta không nghĩ như thế ; người ta cho rằng, ngoài một đám người trong xã hội ra, không còn ai có quyền ái quốc.

Mà gẫm cũng phải lắm ! « Quốc » là của riêng của một hạng người, thì ái « quốc » cũng phải là việc riêng của hạng người ấy chứ. Của họ để họ yêu,

của hạng người gia thế và quốc thế kia mà !

Hèn gì có kẻ giận dữ khi thấy người khác ái quốc, và ái thật, ái vô tha ý, ái tận tụy. Chớ không như họ ái cái gia thế và cái quốc thế của họ.

Nhưng và rất nhiều cái nhưng. Nhưng, khi quốc biến, khi cần phải bảo vệ cái gia thế và quốc thế của ai kia, thì là « thất phu hữu trách », nghĩa là tới tên cùng đình cũng phải hy sanh mà giữ gìn giang sơn, đất nước. Nghĩa là, giang sơn đất nước là của chung.

Than ôi ! Không trách sao có câu của Bà huyện Thanh Quan :

« Nhớ nước đau lòng con quốc quốc. »

Đề cho có người hiểu rằng :

« Vì của, vì quyền, nên ái quốc ».

Trương ba Trương

LỊCH
1954

NHÀ IN MỸ THUẬT
THANH - LONG

Phòng giấy: 116 Frère-Louis
Xưởng máy: 150/9 Frère-Louis
Dây nối: 23.501

NHẬN IN ĐỦ THỨ LỊCH ★
★ ĐẸP NHƯ ÂU MỸ

Hãng B.E.C.I. 116 đường Frère Louis cần một số
nam nữ thanh niên có thiện chí để đi cõ động hàng
nội hóa khắp Sài Gòn—Chợ lớn.

AGENDA
1954



Nhơn Sâm Hồ
Cốt Giao của nhà thuốc Đức-Lâm-Si
Chuyên trị về tê, tức phong tê bại
xuối, chột nửa thân mình đi đứng
khó khăn, ngoài da tê rần, tê thấp
đau lưng, nhức mỏi tứ chi, oài-
gân, đau mình, gân giật, rung
thận suy, huyết kém v.v.



NHA IN LE-VAN

104. Lô Quang Đông, Chợ Lớn, Điện thoại: 300

Chuyên lãnh cả giấy cho các báo, chủ
Cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi.
Nhận in đồ gấp và nhân hiệu, quảng
cáo bày mẫu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực
in báo, mực màu Lorilleux, LeFranc, Georget Fils

ESTRAN VAN Nhà Cam Kiên Thuộc
Chuyên Môn
**PTIQUE
SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE**
12. PHAN THANH GIÀN SAIGON

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine actioée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actioée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI !

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng
Phụ-nữ.

Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ đáng yên lòng vì « Song Hi Hoàn » chắc chắn là phương thuốc
chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, bảo huyết, sốt ruột ở
chưa, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xam, bồn... uất...

Kính nguyệt không điều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng,
Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp
và tất cả bệnh do máu huyết sanh ra đều hết.

Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH:
HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon—Và có bán khắp nơi

**ĐỌC KHẮP CÁC BÁO
NGOẠI QUỐC**

BỜ CẦU Ở ANH MỖI TUẦN ĂN ĐẾN
10 TẤN LÚA MÌ

Bờ cầu ăn bột bánh mì của dân Anh. Đó là một
nhận xét của tờ Daily Sketch. Có nhiều chiếc
tàu chở lúa mì mỗi ngày cập bến Liverpool. Tất
cả bờ cầu ở trên đất nước Anh được bảo động
một cách bí mật bay đến đây. Ước chừng có
40.000 con bờ cầu đến mò những hạt lúa mì trên
tàu.

Tính mỗi con bờ cầu tiêu thụ chừng nửa lít
(đồng cân ở Anh) 40.000 con ăn hết chừng 10 tấn
trong mỗi tuần lễ. Trong lúc này bánh mì ở
Anh giá chừng 30 quan một lít.

Bộ Tiếp tế lương thực dầm lo ngại và đã phái
một nhà chuyên môn đến Liverpool. Ông này
đã dùng lưới bắt bờ cầu và giết sạch để làm yên
lòng dân chúng.

(Daily Sketch Londres)

XUẤT CẢNG CẦN CẦU ANH

Theo những bản thông kê mới đây thì thấy
rằng dân Anh là một dân tộc rất ham thể thao:
tháng đầu năm 1953, họ đã mua hết 498 triệu
quan về tiền vợt đánh tê nít, 326 triệu trái banh
tơ nít, 277 triệu dép mua bóng tròn...

Người ngoại quốc lại thích mua cần câu của
người Anh. Cũng trong thời gian ấy, Anh đã
cho xuất cảng 490 triệu về cần câu.

(Financial Times)



— Nè Ông ! Chỗ móc áo mũ ở về
phía tay mặt, có phải ở bên tay trái đầu !

SỐ XUẤT CẢNG VẢI CỦA NHẬT

Nhật Bản nay lại là nước xuất cảng vải nhiều
nhất thế giới. 6 tháng sau đây, Nhật đã xuất
cảng 388 triệu thước khối vải trong lúc Mỹ chỉ
xuất cảng có 330 triệu.

TRỪ RÂN BẰNG CÁCH MỜI CÁC THẦY
THỜI SÁO ẨM ĐỘ VÈ

Đề chống với nạn xâm chiếm của thứ rân bô
mang ở trong thị xã Springfield hạt Missouri,
nhà chức trách ở đây đã mời các thầy thời sáo
ở Ấn Độ về giúp sức. Bản nhạc này được thâu
vào một ống thu thanh đặt trên một chiếc xe
hơi. Chiếc xe đi tới chỗ rân thường hay đi ra
Hiện nay đã có 10 con rân từ trong hang bò ra
và đã bị bắt.

ĐỜI MỚI số 85

ĐINH MỆNH CHĂNG ?

Viên đội Mỹ Henneth Hemric vừa mới trở về
làng y được một tháng sau khi đã bị giam 32
tháng ở một trại an trí Bắc Triều Tiên. Anh
chàng được lãnh một số tiền 3.370 đô la. Hamric
lấy số tiền đó mua một chiếc ô tô. Chàng cùng
vị hôn phu lái xe đi chơi không may đụng vào
một cột giấy thép, chàng bị chết ngay tại chỗ.
ĐỂ GIÚP CHO CÁC XE HƠI CÓ THỂ
QUA MẶT NHAU KHÔNG NGUY HIỂM

Kỹ sư Henri Tournay đã trình bày với báo chí
chuyên môn một phát minh mới của ông để giúp
cho các xe hơi có thể qua mặt nhau không nguy
hiểm, ban ngày cũng như ban đêm.

Đó là một bộ phận báo hiệu, một thứ đèn pha
có một bóng đèn đặc biệt gắn sau xe hơi cách
mặt đất 75 phân. Những chiếc xe hơi nào chạy
sau chiếc xe hơi có gắn đèn nói trên mà muốn
qua mặt thì chỉ dùng đèn pha của xe mình mà
báo hiệu. Ngay khi ấy, bóng đèn đặc biệt ở sau
chiếc xe chạy trước sáng lên và đồng thời một
bóng đèn đỏ khác gắn trước mặt người lái xe
cũng phục chiếu. Nhờ đó người lái xe có thể
biết rằng có xe sắp qua mặt mình và vận đến
xanh lên để cho xe sau chạy qua. Hệ thống báo
hiệu này rất có ích lợi nhất là khi cần phải qua
mặt các xe chở nặng.

VÔ TUYẾN TRUYỀN HÌNH CÓ LỢI GÌ
CHO TRẺ ?

Cảnh sát Luân Đôn vừa mới bắt một nhóm trẻ
em, tất cả đều dưới 10 tuổi. Trong 8 tháng chúng
đã phạm vào 9 vụ trộm. Việc làm bắt lương của
chúng là do chúng chịu ảnh hưởng ở máy vô
tuyến truyền hình mà ra cả. Vô tuyến truyền
hình đã dạy chúng về kỹ thuật chuyên môn về
lỗi ăn trộm, về cách ứng biến khi phải lén ra tòa.

Ở ANH, MỘT NGÔI NHÀ Ở MIỀN QU
GIÁ ĐẤT NHẤT SÁP BÁN 130 TRIỆU

Một ngôi nhà ở miền quê nước Anh giá đất
nhất sập bán với cái giá 130 triệu quan. Xây cất
ngôi nhà này còn tốn hơn thế nữa. Đó là ngôi
nhà Edward Vestay, ông vua bán thịt.

Ngôi nhà này được cất xây cách đây 25 năm ở
Broadstain, thuộc quận Kent. Ngôi nhà đó giống
một dinh thự, kiến trúc theo kiểu Ý đại Lợi.
Ngôi nhà có buồng rộng, có lầu cao, phòng tắm
lót đá hoa rất quý giá và một ống tháo nước trị
giá 5 triệu.

Thuê quá cao nên chủ nhà đành phải bán. Giờ
giờ ngôi nhà cũng tốn kém lắm, ít nhất phải có
5 người làm vườn và 6 người ở.

Tuy vậy số người mua ngôi nhà này cũng
khá đông.

(Sunday Chronicle, Londres)

ĐẠO PHỦ CÙNG ĐINH CÔNG ?

Anh chàng đạo phủ ở khám Sing-Sing vừa
mới đình công để đòi được tăng lương. Anh
chàng còn than phiền là chỉ được làm việc có
vài giờ trong 1 tuần lễ.

MẶT ĐẤT Ở MEXICO SÁP SỤP
CHĂNG ?

Vì một nguyên do gì mà người ta chưa tìm
hiệu được là tất cả các bất động sản lớn ở
Mexico cứ mỗi năm lún xuống đất vào khoảng
50 đến 70 phân tây. Hơn nữa, tại nạn về xe lửa
xảy ra luôn luôn đến nỗi 24 tờ nhật báo ở thành
phố này phải nêu lên một mục thường xuyên
về tai nạn hỏa xa hàng ngày.



Khi thấy kiện muốn bênh vực cho
khách hàng của mình:

— Quý Ông xem ! Cặp của nạn nhân
trông rỗng, nghĩa là không có gì cả. Giết
người như thế là một việc hoàn toàn
không vụ lợi, một cử chỉ rất hiếm ở thời
kỳ này vậy !

MÁY ĐO TUỔI CON NGƯỜI

Người ta biết đã lâu rồi là có thể xem huyết
quần để đoán được tuổi của con người. Nhưng
vừa rồi người ta tìm ra một phương pháp mới
để đo tuổi. Người ta cho vào một ít chất sodium
radio actif vào huyết quần ở cánh tay, một bàn
máy tính Geiger đặt trên ngực của người được
thi nghiệm để đo chất ấy tan loãng hay chậm, tan
loãng tức là người ấy còn trẻ.

ĂN CƯỚP CÓ ĐỂ KHÔNG ?

Một người đội mũ sụp xuống mắt, tay rút túi
áo, vào một tiệm lớn ở Anh và ra lệnh cho
người giữ két: « đưa tiền cho y ». Người giữ
két ram rập tuân lời trong lúc đó bao nhiêu
khách hàng đều dơ tay lên tỏ ý lo sợ. Rồi người
ấy đưa tay ra cho biết là anh ta không có mang
theo khi giới gì cả và anh còn tuyên bố: Tôi
không phải là một tên cướp. Tôi chỉ muốn nhận
thấy rằng các báo có quá lời không khi họ đưa
ra một tin ăn cướp ?



— Dơ tay lên !



Phép trường sanh khỏe mạnh
muốn trường sanh thì phải ăn ở
theo phép vệ sanh, muốn khỏe mạnh
nên thường dùng thuốc bổ.

Muôn!
Cơ Súc khỏe luôn luôn
Hãy thường dùng

**Đại bổ
NGŨ TẠNG TINH**

La Vạn Linh
BỒ-THẬN
BỒ-HUYẾT
SANH-TINH
CƯỜNG-LỰC
TINH THẦN TRÁNG KIỀM

một hiệu thuốc bổ danh
tiếng nhất
Có bán khắp nơi tiệm thuốc

Cuộc biểu diễn tung bưng
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ
GRAND MONDE

Do nhiều ngôi sao sáng Bá-lê
NAUSSIER, STELSON, SANCHEZ
và **RETHOVE** trình bày

Ảo thuật, Ca xướng, Bói quẻ
và Dương cầm độc tấu

BỊNH BÓN

Bón làm nóng nảy trong mình sanh
ra nhiệt đẩu, ăn uống không tiêu, no
hơi, sinh bụng, uống thuốc:

XÔ ĐÀM KIM ĐƠN

trị dứt bệnh bón, huyết trường.

ĂN NGON, NGỦ YÊN

do 146 Lê Lợi Saigon và khắp tiệm
thuốc Hoa-Việt

ĐỌC

THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhất ở
Việt-Nam

THỜI TIẾN



J. P. SARTRE

Hội nghị quốc gia Pháp sẽ nhóm họp ngày 22-11 này tại
Paris để bàn mở cuộc thương thuyết hòa bình ở Đông dương.
Sáng kiến này là của nhiều nhân vật đại diện cho dư luận
dân chúng Pháp gồm có mấy chục vị giáo sư, luật sư, văn sĩ,
kinh tế gia, chánh khách danh tiếng.
Trong số những nhà đại trí thức của Pháp, về phía văn
nghệ, có Jean Paul Sartre, Pierre Naville.

LIÊN Hiệp Dân xã kháng chiến nhóm đại hội tranh
luận sôi nổi về chánh sách đối với Đông dương—Đa số hội
nghị tán thành giải pháp của ông François Mitterand (cựu
bộ trưởng của chánh phủ Laniel) đề nghị ngưng bắn ở Đông
dương.



PLEVEN



SHIANOUK

Kết quả kiến nghị về Đông Dương được chấp
thuận, yêu cầu chánh phủ mở cuộc thương thuyết để
chấm dứt chiến tranh và kiến tạo hòa bình.

Ông Plevén, lãnh tụ của L. H. D. X. K. C. từ 1946,
đương kim Tổng trưởng Quốc phòng Pháp đã xin từ
chức chủ tịch tổ chức này sau quyết nghị nói trên.

SAU khi Pháp giao trả các công sở và quân đội Liên
Hiệp Pháp rút ra khỏi Nam Vang, quốc vương Norodom
Sihanouk đã về tới thủ đô hôm 8-11. Toàn thể dân chúng
Cao Miên hoan hô nhà vua đã tranh đấu thắng lợi trên
đường về thủ đô Chùa Tháp — Miên hoàng tuyên bố sẽ
lưu lại thủ đô vài ngày và trong dịp này, tổ chức bộ Tư
lệnh quốc gia và nghiên cứu với chánh phủ các vấn đề
kinh tế tài chánh để dự bị thương thuyết tại Paris.

CHIẾN TRƯỜNG ở miền bắc đã chuyển từ giáp giới bắc Trung Việt về
trung châu. Giới quân sự cho hay rằng Pháp đang chờ đợi một cuộc chiến tranh hết
sức gắt gao trong thu-đông này, vì cuộc tấn công của Việt Minh năm nay chưa
khởi phát.

9-11-53
THẾ NHÂN

NƯỚC NHẬT VỚI HÒA BÌNH TRIỀU TIÊN



THẾ giới ai cũng mừng Hòa Bình Triều Tiên, riêng chỉ có nước Nhật lấy làm lo. Đây là một trong nhiều sự ngược lý lạ kỳ của nước Nhật mới ngày nay. Chiến tranh Triều Tiên còn, người Nhật chỉ biết giúp việc cho người Mỹ để lấy tiền mà thôi. Chiến tranh hết, họ lo mất một mối lợi to và kinh tế họ sẽ bị nguy ngập.

Thoạt tiên họ đứng ngoài nhìn xem người Mỹ đánh trận theo phương pháp nào, họ tính những điểm ăn và điểm thua mà chơi xem có khác chi những trận quyết liệt mà họ đã bị mấy năm về trước không. Họ chẳng muốn nhúng tay vào, chẳng muốn gởi quân tình nguyện sang Cao ly và cũng chẳng muốn nghĩ tới việc gởi quân tình nguyện. Lần lần, họ thấy chiến tranh có lợi cho họ quá.

Sự tình lại, đã đại dợt 10 năm trước chẳng để cho người da trắng đánh lẫn nhau mình ở giữa thu lợi. Nếu biết ra, thì đâu có đoạn quốc gia thâm sử vừa rồi! Bởi vậy, lần này phải khôn, phải làm việc trong khi người ta đánh. Một trăm thứ việc có lợi: làm những trại lớn để quân Mỹ đóng, mở rộng hải cảng cho tàu Mỹ đậu, đắp sân bay khắp nơi cho phi cơ Mỹ, sửa chữa phi cơ, xe thiết giáp và trăm thứ xe cộ cùng máy móc của nhà binh, đúc đạn cho kiểu súng Mỹ, vân vân, biết bao nhiêu là tiền! Lại còn tiền quân lính Mỹ bỏ ra tiêu xài, quân mới tới chưa ra mặt trận, quân ở mặt trận về nghỉ phép, nghỉ vài ngày tha hồ ăn chơi, tốp này vừa đi thì tốp khác tới liền.

Bao nhiêu thứ tiền phụ giúp và tiếp tế chiến tranh đã làm cho Nhật lời 950 triệu đô la trong năm 1951, và lần đầu tiên sáu năm sau đại bại dân Nhật mới được ăn tầu sung túc như hồi 1934-1936. Xem tầu lâu ở Tokio, trên sông Soumida, đã rực rỡ trăm nghìn ngọn đèn: những kỷ nữ mùa trước bình phong thép vàng, những thị tỷ bạn Kymono trắng và bết bụng rượu trên khay sơn son, các quan khách ngồi sắp hàng chung quanh những bàn thấp trên mặt sông hàng trăm chiếc tầu thuyền nhỏ đèn giấy xanh đỏ, cảnh tượng như ở trong các bức tranh cổ hiện ra. Cái đời cực khổ « đời bằng tre » sau khi Đại Bại đã trở nên đời hoan lạc. Tiền ở đâu ra!

Tiền ở chiến tranh. Chiến trường gần chỉ cách 6 giờ máy bay, công việc nhiều quá, ai ai cũng chỉ biết làm để lấy tiền, còn đối với chiến sự thì cứ thờ ơ, ai được mặc ai thua cũng mặc, các báo có nói tới thì cũng bưng bít xa lắt như các báo ở tận Paris.

Rồi tự dưng đình chiến, báo hại làm sao! Tuổi, hết thời để dãi. Nền kỹ nghệ chưa phục hưng, sức xuất sản chưa lên, xuất cảng kém nhiều nhập cảng, mỗi năm thiếu hụt 6, 7 trăm triệu đô la. Mấy năm sau khi đầu hàng, Mỹ viện trợ cho không thì cũng vừa lấp lỗ hổng. Đến khi Mỹ gần muốn thôi không làm « ông cha Noel » nữa, thì chiến tranh Triều Tiên vừa tới, làm cho đã không thiếu hụt lại còn dư được một trăm triệu đô la. Rồi bây giờ đình chiến!

Cũng còn may mà Hòa hội Triều Tiên kéo dài cho có đủ thì giờ mà lo toan kế hoạch, thì thấy rằng có thể trúng thầu với Mỹ công cuộc kiến thiết xứ Triều Tiên đã bị tàn phá, sản xuất quân nhu cho quân đội Mỹ còn đóng tại Nam Hàn, tái lập quân đội Nhật bằng tiền... của Mỹ. Nhưng rồi sau này thì làm sao đây?

Dù sự sản xuất có tăng gia đi nữa, cũng không thể trông vào xuất cảng các đồ chế tạo của kỹ nghệ nhẹ như ngày xưa đã làm cho Nhật nổi tiếng hoàn cầu: vải, hàng tơ, máy điện, máy may, xe đạp, đồng hồ v.v.

Bởi vì các nước độc lập ở Á Châu và ở Nam Mỹ cũng đã tự chế tạo được những đồ đó rồi. Còn tơ sống xuất cảng sang Mỹ, hồi xưa là nguồn lợi chính, thì nay đã bị nylon phá giá. Có lẽ phải trông vào kỹ nghệ nặng. Song muốn sản xuất cho rẽ hơn người ta, thì kỹ nghệ nặng phải trông vào những nguyên liệu gần mình, nghĩa là Trung Cộng. Rồi lại phải liên kết các nhà máy lớn thành những tổ hợp trusts, cartels như hồi xưa, phải nhin bớt quyền đòi hỏi tự do trong các liên đoàn, nhin bớt đi cả quyền.... đình công nữa.

Việc tái lập quân đội thì Mỹ phải giúp, không phải giúp quân nhu đạn dược như nhiều người đã tưởng, mà là giúp tiền, kéo rồi chịu không nổi một gánh nặng tầy đình.

Đó là những mối lo gần tới, còn một mối lo xa thật là một dấu hỏi lớn lao

hết sức: dân số tăng lên mỗi năm hơn 1 triệu người. Tới năm 1970, nước Nhật sẽ có 100 triệu dân chen chúc trên 4 đảo, không biết sẽ bót đi đâu được thì làm sao nuôi cho hết? Tăng gia sản xuất lúa gạo bằng khoa học hạn chế sự sanh sản bằng y khoa cũng không sao đủ. Di cư đi ngoài thì hết chỗ: Đông Nam Á Châu chật chội Úc Châu cấm tuyệt, Nam Mỹ chỉ nhận có 25 000 người trong 5 năm, còn Bắc Mỹ, thì chỉ thu mỗi năm có 183 người.

Hiện bây giờ phải trông vào bành trướng kỹ nghệ để nuôi dân: dân thôn quê thiếu ăn kéo lên các tỉnh thành kiếm việc ở các nhà máy, mỗi năm gần 1 triệu người.

Chừng 20 năm nữa, loạt thanh niên sanh sau chiến tranh không được mục kích cái thảm trạng tàn khốc của Đại chiến vừa rồi, mà những người lão thành cũng quên đi lần lần, thì có thể xảy ra một cuộc bành trướng quân lực như trong khoảng 1930-1940 không? Hay là sẽ cộng tác với Trung Cộng mà gây nên một « khối thanh vượng chung » trong Á châu Đỏ? Muốn tránh khỏi hai tai họa ghê gớm đó, trong « Thế giới tự do » người ta chỉ trông vào nước Mỹ sắp đặt làm sao cho Nhật được có công việc làm và được mua bán dễ dàng không bị ai kềm chế.

Viết theo tài liệu của Robert Guillaín
ĐỨC HIỆU



— Và hôm nay, anh bắt đầu tập chân,

PHIM Kiếp Hoa đã làm cho nhiều người thất vọng, với bao nhiêu vụng dại, vô ý thức, phi nghệ thuật của một thứ tinh thần cải lương đưa lên màn ảnh, nhưng được may mắn là cuốn phim nói đầu tiên của người Việt sản xuất, nên đã có được những lời nâng đỡ rộng lượng của các báo. Không ai nữ nghiêm khắc đối với cuốn phim đầu, vì nghĩ đến tương lai của điện ảnh Việt Nam.

Nhưng khi xem đến *Bến Cũ* của Alpha Thái thúc Nha, cuốn « phim » thứ hai, thì dù khoan hồng đến mực nào chẳng nữa, cũng không ai có thể khuyến khích được một tội ác đối với nghệ thuật.

Chúng tôi thấy có bốn phạm phải vạch rõ sự tai hại đó, có thể ảnh hưởng xấu xa cho tinh thần nghệ thuật và tinh thần xứ sở trong lúc này.

Một cuốn phim Việt Nam đưa ra chiếu trước khán giả, dù muốn dù không, cũng là tiêu biểu một phần nào cho sự sở, nhất là đối với quốc tế đang đặc biệt chú trọng đến dân tộc Việt Nam. Cho nên đứng về phía dân tộc, người ta không thể tha thứ được cho cái việc bôi nhọ kia.

Nội dung *Bến Cũ* lồng qua cái quan niệm trọc phú của tác giả ý chuyện là một sự phò phàng cái mã xa hoa của nhà cửa đẹp, quần áo nhiều, xe hơi lộng lẫy, nhậu đầm, ăn uống như tây, cùng bao nhiêu trò đủ dốn của một thứ người hãnh tiến rừng mờ, và một hạng gái trụy lạc.

Một bác sĩ gặp một cô gái nhảy, nhận ra là em của bạn cũ, đem về nhà nuôi rồi đem ra yêu — Người vợ ghen, cô gái nhảy trở về với cuộc đời bán vui, còn bác sĩ thì hòa với vợ.

Tinh thần chuyện phim sắc mùi lạc hậu của thứ tinh lãng mạn rẻ tiền này lại dựng nên với một kỹ thuật hết sức non nớt. Phân cảnh cuốn phim chệch choạc không lớp lang thành thử mạch lạc rối loạn, muốn đưa câu chuyện đi đến đâu thì đưa. Đạo diễn lại gần như chẳng hiểu gì về điện ảnh nên diễn viên cứ trơ tráo như hình nhân nộm với từng cảnh dài dằng dặc, dường như để tính cho đủ thước phim được chiếu.

Âm thanh thì khi có khi câm, lời nói không mấy khi ăn nhịp với miệng diễn viên, và nhiều lúc diễn viên nói lại không có tiếng. Nhạc lại tệ hơn, vì thanh thanh hồng quá. Nhiếp ảnh khá rõ ràng, hơn Kiếp Hoa, nhưng đạo diễn không biết đặt góc cạnh của ống máy và rọi ánh sáng nên làm hại đến người quay

BẾN CŨ

MỘT CUỐN PHIM VÔ Ý THỨC

Sản xuất: Alpha Nha
Chuyện phim: Thái thúc Nha
Đạo diễn: Nguyễn bá Hùng và Phan Tại
Quay phim: Lê hữu Phương
Diễn viên: Hoàng vịnh lộc, Bích Ngà, Liên Hương

❖ HOÀNG THU ĐÓNG ❖

phim không ít. Việc chấp nối phim càng vụng dại nữa, khiến người xem chỉ nhìn thấy *Bến Cũ* là một thứ phim quay chơi ở gia đình rồi gom góp bao nhiêu cảnh rời rạc, vô nghĩa dán lại với nhau, một cuốn phim làm lấy có, làm lấy được để đem ra chiếu. Trước mắt người mộ điệu thì *Bến Cũ* bập bẹ không nói nổi được tiếng nói của điện ảnh mà màu mè không làm chói mắt được ai.

Dùng phương tiện tài tử, phim 16 ly, với một kỹ thuật abc, lại đưa ra một nội dung nhảm nhí trong lúc này, nhà sản xuất *Bến Cũ*, vô ý thức hay không, đã tỏ ra khinh thường nghệ thuật và công chúng.

Nghệ thuật không phải là món hàng để cho bọn con buôn đầu cơ trục lợi một cách trắng trợn như thế.

Công chúng — nhất là dân chúng Việt Nam đang đau thương trên đất nước quân quai vì chiến tranh — không thể tha thứ cho hạng « làm giầy bạc

giả nghệ thuật » phỉ báng tinh thần dân tộc, công nhiên diễn cái trò phê phỡn, trơ tráo của hạng người mất gốc. Đối với ngoại quốc, nhìn vào nghệ thuật phim ảnh để đánh giá trình độ của một dân tộc, thì người ta sẽ có cảm tưởng xấu xa như thế nào đối

với Việt Nam, nếu chẳng may *Bến Cũ* qua mắt họ?

KIỆP HOA đã là một sự đáng tiếc cho bước đầu điện ảnh Việt Nam, *Bến Cũ* lại đưa đến sự nhục nhã.

Điện ảnh là một kỹ nghệ nhưng còn phải là một nghệ thuật nữa. Trong trường hợp thực hiện thứ phim tập sự, như *Bến Cũ*, nhà sản xuất không nên chỉ vì một mục đích trục lợi riêng mà đưa ra chiếu trước công chúng, để gây tai hại cho nghệ thuật thứ bảy, gieo ý tưởng không hay cho khán giả và ảnh hưởng trở ngại đến cả những phim Việt đến sau.

Rút kinh nghiệm này, các nhà sản xuất phim Việt Nam cần phải có ý thức trong công việc của nghệ thuật điện ảnh: Cạnh với vốn liếng vật chất để làm ra phim, không thể thiếu được cái vốn liếng quan trọng là tinh thần (ý thức và kiến thức). Phải có những đầu óc có học, có ý thức văn nghệ, điều khiển đường lối tinh thần kỹ thuật (tức là phần nghệ thuật) thì kỹ nghệ điện ảnh Việt Nam mới vững vàng tiến được.

Vì tự ái dân tộc mà công chúng đã hưởng ứng khuyến khích sản phẩm đầu của điện ảnh V.N., và rồi đây cũng vì tự ái dân tộc mà công chúng phải tẩy chay, đào thải thứ phim có hại đến tinh thần và danh dự của người Việt.

VỢ HỎI CHỒNG
(thích sưu tầm tem)
— Ấy! Ông có định
sắm áo mới cho tôi
không thì nói đi.



Phim « Kiếp Hoa » dưới mắt bạn Đòi Mới

MỘT PHIM PHẢN ĐỘNG

của TRẦN DOẢN

Về cuốn phim nói đầu tiên của người Việt Nam sản xuất, Đòi Mới đã có những lời phê bình năng nổ. Cuốn phim chiếu ra ở Sài Gòn trên một tuần lễ nay, sự thu hoạch về lợi tức của hãng sản xuất K. H. đã có kết quả mỹ mãn, thì những lời phê phán nghiêm khắc không còn có thể hiểu lầm là có ác ý đối với công ty điện ảnh Kim Chung. Chúng tôi đăng ý kiến của các bạn Đòi Mới đối với K. H. sau đây, để giải những bằng chứng thành thật của dư luận quần chúng đối với cuốn phim.

LỜI TÒA SOẠN

BỐN rạp Nam Việt, Nam Quang, Palace, Lido ở châu thành Sài Gòn trong tuần qua và tuần nay vào những giờ chiếu Kiếp Hoa không còn một ghế trống. Về bán chợ đen gặp đôi giá thường lệ nhưng rồi cũng hết. Chồng dẫn vợ, anh dẫn em, bạn bè rủ nhau... đi xem Kiếp Hoa. Sự hưởng ứng nồng nhiệt của dân chúng đối với nghệ thuật thứ bảy ở nước này có thể nói đã đến một mức độ khá cao, tưởng chừng không có một khuyến khích khích ứng hộ nào có giá trị hơn cho nhà sản xuất phim, cho người viết phim, cho các nghệ sĩ đang theo đuổi việc xây dựng một nền điện ảnh Việt Nam.

Đầu đã mấy lần mua vé không được tôi vẫn không nản chí, ngày cuối cùng tôi đã đi xem được Kiếp Hoa. Cái ý định phải xem cho được Kiếp Hoa của tôi không phải vì nghe những lời khen về phim Kiếp Hoa, hay ở những lời ca tụng của một số người ở đây đã sống một cuộc sống chỉ biết đến nhục dục làm lẽ sống gần giống như những nhân vật trong cuốn phim đó. Tôi đi xem Kiếp Hoa không như ngoài sự hưởng ứng đối với nghệ thuật thứ bảy của nước nhà.

Nhưng khi xem xong Kiếp Hoa, trong người tôi bừng bừng nổi lên một niềm công phẫn.

— Người viết phim định nhắm mục đích nào khi viết ra Kiếp Hoa?

— Công ty điện ảnh Kim Chung đưa

Kiếp Hoa lên màn bạc có ý định gì, ngoài mục đích kinh doanh? Giữa lúc dân tộc Việt Nam đang hy sinh tất cả, cho đến xương máu để tranh đấu cho độc lập, những thanh niên hư hỏng như Thiện, Nhạc, anh cai trại, anh chàng bán phở, những thiếu nữ thiếu lòng tin như Lan, như Thủy... đếm chừng được mấy người?

Trước ngày tiếng súng nổ bọn họ chỉ biết ăn chơi, trai gái với nhau. Tàn cư ra hậu phương, bọn họ cũng chỉ quen với lối sống trụy lạc đó. Đến lúc hồi cư, tình nào vẫn tật ấy. Đưa lên màn ảnh một số rất ít thanh niên nam nữ tiêu tư sản đốn mạt, hư hỏng, trốn trách nhiệm, tác giả Kiếp Hoa vẫn chưa hài lòng còn xây dựng thêm một nhân vật trong giới cần lao, anh chàng bán phở mà cũng học đòi thói trụy lạc đó, thật tác giả đã vu khống cho một giai cấp đang vươn mình lên một cách mạnh mẽ hơn hết những giai cấp nào.

Kết luận, tinh thần Kiếp Hoa là một tinh thần phản động.

Vô tình hay hữu ý, Kiếp hoa đã phủ nhận cả sức tranh đấu vĩ đại của toàn dân Việt Nam, Kiếp hoa đã

GIA THÀNH QUYẾN THUỘC

Ông Trần-phước-Hội, Điền-chủ ở Long Xuyên sẽ làm lễ thành hôn của trưởng-nam là TRẦN-PHƯỚC-THÈ, Thơ ký quận Châu - thành Long Xuyên, đẹp duyên cùng cô DƯƠNG-KIM-KHANH, trưởng-nữ của Ông và Bà Dương-quang-Dẫn, cựu Nghị viên tỉnh Long Xuyên ở Thốt-nốt.

Hôn lễ sẽ trần thiết trong vòng thân mật tại Thốt-nốt và Long Xuyên, vào buổi sáng, ngày 27-11-53, tức là ngày 21 tháng 10 âm lịch, năm Quý Tỵ.

Bổn báo chủ nhiệm có lời chúc cho đôi thành niên « gia thành quyến thuộc » được gặp nhiều may mắn và nhiều hạnh phúc.

làm nhục cho dân tộc Việt Nam.

Tác giả có chủ ý đưa ít màu sắc dân tộc vào cuốn phim, nhưng cách trình bày hết sức vụng về, đưa lên bằng cách vớ vẩn, không có gì lại « tuồng » hơn đến như vậy. Cho người em vợ nhảy đầm với anh rể, thật tác giả đã chửi vào lễ nghi của dân tộc Á đông.

Nghệ thuật của Kiếp Hoa... chỉ chú trọng đến việc nhất thời mà quên phần trường cửu, một thứ nghệ thuật của những hạng cầm bút con buôn.

Nhân vật tác giả đưa ra đã không phải là nhân vật điển hình của thời đại mà xây dựng tâm lý của nhân vật lảm chễ lại sai lạc, chứng tỏ rằng tác giả đã đồng cửa đề sáng tác. Toàn rặt những chuyện theo óc tưởng tượng của tác giả.

Năm 1946, đã tàn cư về hậu phương, ai dám nghĩ đến chuyện ngồi trên lưng ngựa dạo chơi tâm tình với nhau thơ mộng như trong Kiếp Hoa? Thử hỏi dân chúng địa phương có dễ cho họ tự do đến thế không?

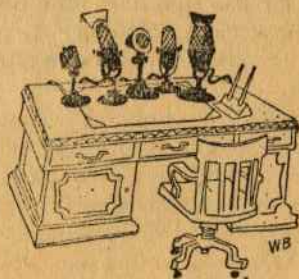
Thời gian của Kiếp Hoa đặt vào năm 1946 thật cả là một sự trái ngược, một chuyện bịa đặt của hạng văn nhân nghệ sĩ còn khur khur với cái « tháp ngà » của họ mà không chịu đi sát với đại đa số đang đổ máu để dành quyền sống.

Viết đến đây, tôi chỉ có một mong muốn: Đồng bào Hanội đã khai sinh cho Kiếp Hoa. Sài Gòn đã nuôi Kiếp Hoa thì cũng yêu cầu công ty điện ảnh Kim Chung khai tử Kiếp hoa ở đây thôi.

Đây không phải là một ác ý. Trong thực tế, xã hội Việt Nam không đến nỗi bệnh hoạn như trên màn ảnh Kiếp Hoa, người minh tự bỏ lộ tổ quốc đã có tội với nhân dân rồi, nếu đem lời vu khống đó cho người ngoại quốc nghe, thấy, chứng kiến tưởng rằng không có tội nào lớn lao hơn nữa.

Vậy, xin khai tử cho nó xong một đời của « Kiếp hoa »!

(Xem tiếp qua trang 29)



CON người ta có một cái hang không đáy, đã gây ra bao nhiêu chuyện, là cái dạ dày. Nền văn minh của toàn thể thế giới chịu ảnh hưởng của dạ dày rất nhiều. Một nhà văn Trung hoa có viết một đoạn lý thú như sau:

Theo tôi nghĩ thì trong thân thể người ta, từ tai, mắt, mũi, lưỡi, bàn tay, bàn chân, thân hình, bộ phận nào cũng cần thiết cả, nhưng có hai bộ phận thật thừa, đó là cái miệng, và cái dạ dày hay cái bụng.

Miệng và bụng đã gây ra bao nguy cơ qua các thời đại. Miệng và bụng sinh ra chuyện có ăn mới sống được, rồi do chỗ kiếm ăn mà gây nên thiếu gì cảnh bất lương và tâng tặc lương tâm. Rồi có tội lỗi thì có hình phạt, làm cho vua thì bất lực đầu hiền hậu mấy đi nữa, cha mẹ sinh con thương con mà cũng chịu, đến tạo vật sinh ra muôn loài cũng đành nhìn bầy con mình lảm lặc. Có vậy, chúng ta mới thấy rằng lúc sinh ra người, quả là « ông trời » đã nhảm lảm vậy, sinh ra con người ta có hai bộ phận đó làm gì cho rắc rối ra. Cây cỏ sống nào cần có miệng và bụng, cá đá và đất cũng vậy. Thế chúng ta sao lại mắc cái nợ phải đào bòng hai bộ phận đó làm gì?

Ừ, mà có lẽ sinh ra cái miệng và cái bụng đi nữa, sao ông Trời không cho chúng ta như cá và sên ốc tìm đồ ăn trong nước uống, như con dế, con ve nuốt giọt sương, đồ ăn trôi theo vào, rồi chúng ta cũng no bụng cũng lớn lên, biết bơi, biết bay, nhảy nhót, ca hát có khỏe hơn không. Được như vậy, phần cay chua của ý nghĩa phải vật lộn để mà sống, cũng bao nhiêu nỗi oái oăm của loài người đâu còn nữa. Đầu phải thế mà thôi, ông Tạo lại còn gán cho con người bao nhiêu là nỗi khát khao thêm ăn thêm uống, bên cạnh cái hang không đáy đó, đến đời nó biến thành một cái vực thẳm, một dạ dương không bao giờ đầy cả!

Kết quả là chúng ta, hay là các cơ thể khác đều mang hết sức lực ra mà « cày » cả đời, để nuôi hai bộ phận vô bổ đó. Thật càng nghĩ, tôi càng oán « ông Trời » không thôi. Chắc là có lúc ông ta cũng hối hận vì mình đã lỡ lảm, nhưng cũng đành chịu vậy, vì đã trót nặn hình người như vậy, biết làm sao. Cho nên bây giờ, tưởng chúng ta nên đề đặt thận trọng nhiều khi ban hành một đạo luật, một qui chế nào!

Việc đã thành rồi, cái hang không đáy vẫn kè kè, phải lo cho nó đầy và quá trình tiến hóa của nhân loại đã hứng bao nhiêu hậu quả của nó.

Không phụ từ đã liều tính chất của con người, ông đã tóm tắt mấy nhu cầu chính của đời sống như sau, có hai điều: ăn uống và sinh sản, hoặc nôm na, đồ ăn thức uống và đàn bà.

Có nhiều người đánh lừa được tình dục của mình mà chịu nhịn được, nhưng chưa thấy bậc thánh nhân nào nhịn ăn nhịn uống mà sống cả. Thiếu gì nhà tu khổ hạnh trọn đời giới mọi vật dục nhưng những bậc gọi là cái thế đi nữa, vẫn không tránh được ăn uống, bốn năm giờ đồng hồ sau y là nhớ bữa.

Chúng ta, cứ cách vài giờ đồng hồ, là bụng voi đi và nghĩ đến chuyện ăn uống. Ít nhất là bụng đói kêu gào nhắc nhở chúng ta ba lần mỗi ngày, có khi bốn hoặc năm lần cũng nên. Ngay đến các cuộc hội đàm quốc tế đầu quan trọng máy cũng vậy, hễ đến bữa thì dù đang



BÀN VỀ CÁI DẠ DÀY

của LÂM NGŨ ĐƯỜNG

gặp nhau khi ăn uống là dễ gặp nhau trong hòa bình». Đang bàn cãi với nhau thật háng, cuộc tranh luận đang đi đến chỗ gay gắt, một món đồ ăn ngon lành bung lên, ăn xong một món canh ngon chần hạn, món ăn có cái gì mà hình như có sức làm dịu bớt không khí tranh luận được. Hai người bạn thân đang đối phở người đi, để bắt đồng ý kiến với nhau trong những chuyện không đầu. Ăn một món ăn ngon, dư vị của nó không những chỉ thoáng qua trong vài tiếng đồng hồ, có khi còn lưu lại hàng ngày, và hàng tháng nữa. Chính vì lý do sâu xa đó mà người Trung hoa thường giải quyết các vụ xích mích trong gia đình vào các bữa ăn, nhằm vào trong bữa ăn mà thu xếp ngăn ngừa các vụ cãi cọ trước khi nó phát sinh ra nữa.

Trong trường chánh trị cũng vậy. Diêm này thì không riêng gì Trung hoa, mà ở Mỹ cũng thế, thí dụ sau khi được ăn uống thỏa thuê năm bảy lần tại một nhà nọ, bảy giờ họ đến yêu cầu một việc gì, liệu người được mời ăn đó có thoái thác để dằng dằng chăng? Một điểm khác, là người Mỹ biết lợi dụng ngay trong cả các cuộc vận động chính trị nữa. Một ứng cử viên trong thành phố chẳng hạn, thường mời công chúng đến nghe mình diễn thuyết, trình diện, công chúng đông đảo, có các bà mẹ đưa con cái đến, gia nhân của ứng cử viên bưng vác bánh kẹo, kem, phân phát cho trẻ. Ra vậy, không hiểu rõ nguyên nhân ra sao, nhưng nghe một số đồng ý xáo: « Ừ, ông này coi bộ khá đây ».

Chúng ta từ căn bản chịu hậu quả sâu xa của sự ăn uống gây nên, cho nên từ các cuộc cách mạng, hòa bình, chiến tranh, lòng ái quốc, sự hiểu biết nhau trên trường quốc tế, đời sống hàng ngày của chúng ta và mọi cơ cấu của xã hội thấy đều chịu ảnh hưởng do « miếng ăn » gây nên. Tại sao có cuộc cách mạng Pháp 1789, do Rousseau, Voltaire hay Diderot tạo ra chẳng? không phải, chính vẫn là do vấn đề « ăn uống » mà ra. Rồi cuộc cách mạng Nga cũng vậy. Nã phá luân có nói một câu thật chí lý và sâu xa:

« Một quân đội chiến đấu là lo cho cái dạ dày ». Còn hàng vạn hàng triệu tiếng kêu đòi hòa bình trở lại, là để làm gì? Để cho no cơm, ấm áo, hòa bình chẳng phải là để làm, để ăn trong an ninh hay sao?

Đứng trên địa hạt cá nhân mà xét thì vậy vì đâu mà cả một triều đại huy hoàng sụp đổ, cả một chế độ lật nhào, bao nhiêu nước tan rã? Vì dân đói. Đói lòng thì người ta không làm lụng, lính không chịu đánh, « họa mi » ngừng ca hát, nghị viên cũng chẳng còn hơi sức đâu mà bàn cãi, và thủ tướng, tể tướng cũng không làm gì được nữa. Người chồng đồ mồ hôi cả ngày ngoài đường, trong sở, ai không chờ đón một bữa cơm ngon lành ở nhà? Lòng người ta với cái dạ dày thật đã liên quan với nhau. No bụng, đầu óc mới dễ chịu, khoan khoái, vui tính, sáng suốt hơn.

Các bà vợ làm kẻ phản nản chồng (đọc tiếp trang 32)



TRƯỚC hết, ta không nên nói đến phương diện kỹ thuật trong phim «Limelight», mà đạo diễn, dàn cảnh, đều là của ông vua hề số 1: Charlot. Xem Charlot, tức là xem một giọng tư tưởng bất qua hai thời đại đã có đổi thay chưa. Xem Charlot, tức là «đọc» tư tưởng của ông, con người hiên ngang mà nghệ sĩ, đã vất vả trả lại cho Mỹ tấm giấy ngu cư trở về nước, và lớn tiếng phê bình kinh đô «Hô li ưt» chỉ là nơi sản xuất ra những cuốn phim tình thướt.

Nghĩa là con người khẳng khái với Mỹ bao nhiêu năm nay đã chán những cái gì thuộc về điện ảnh Mỹ. Thế rồi, Charlot đứng biệt lập, đóng lấy, giàn cảnh lấy, vịnh viên tách khỏi ảnh hưởng màn ảnh Mỹ châu.

Rồi, Limelight, «Ánh sáng của sân khấu» ra đời, và làm xôn xao dư luận. Rồi ta lại thấy lại, sau bao nhiêu năm, vẫn con người đó nhưng đã già rồi, con người từng làm vui buồn thế giới, con người đi chân chữ bát, bắt ta cười ra nước mắt, cười theo kiểu Molière, con người đó đã lại với ta, tóc bạc, da mồi, nhưng vẫn là nghệ sĩ.

Hơn ai hết, Charlot được cái điểm phúc nổi tiếng sớm nhất. Từ vai hề với bộ râu đặc biệt, đến nhà dân cảnh lã thành, quãng đời 40 năm của Charlot hoàn toàn đẹp đẽ.

Nhưng nếu chỉ có thế thôi, thì Charlot còn đáng cho ta yêu thương hơn nữa. Nhưng ông đã lại quay cuốn phim do chính ông sắm vai chính, do chính ông dàn cảnh, để thế giới biết tài lần nữa.

Có lần tôi đã nói rằng Nghệ Thuật rất khó, giữ được cho nó tròn vẹn trong nhân cách của người tin đồ, là một điều gần như chưa ai giữ được, ngoài Goethe ngoài Shakespeare, và vài bậc tiền nhân khác.

Tại sao Charlot quay phim Limelight? Ông không đóng trò, nhưng ông viết hồi ký bằng ánh điện, hay đúng hơn, cuốn tiểu thuyết nhắc lại thân thế ông, qua những hồi vịnh nhục.

Charlot muốn thành công với phim Limelight để rẽ sang con đường khác, nhưng mà cũng cuốn phim đó lại khép sự nghiệp của ông lại.

Tại sao vậy? Vì Charlot đã mất bản sắc riêng biệt của mình rồi. Người ta yêu ông vì bằng những cử chỉ, đáng điệu, ông nói được tất cả cái chưa «cay, trào lộng» của nhân loại. Ông diễn mà không cần tả, ông lời cuốn mà không cần bình giải.

Lần này, với phim Limelight, ông bắt đầu «đóng kịch». Ông đã dạy đời bằng lý thuyết. Ông nói thật nhiều, bằng hai, sôi nổi, trau chuốt cử chỉ, âm thanh, trở lại đơn nhạc, bao quát màn ảnh bằng bóng ông và bóng cô đào chính.

PHIM

Limelight

THANH CÔNG HAY THẤT BẠI?

của VỊ HOÀNG

Nhưng lật trái cuốn phim lại, xem mặt thật đáng sau, ta thấy ngậm ngùi thương cho người nghệ sĩ trứ danh đó.

Bởi vì con người kia đã làm một việc mà không một người nghệ sĩ nào nên làm là biểu lộ lòng hân học, bất mãn. Charlot bất mãn vì cuộc đời, vì màn ảnh Mỹ, bất mãn vì thấy tài nghệ của mình luống tuổi, bên những phim tươi trẻ, có nhiều lúc lãng mạn, tân thời. Ai đi xem Limelight mà không thấy như vậy?

Rồi dần lòng không được, tài tử Charlot đã nhất định khai sanh cho Limelight để tỏ lộ đau khổ của mình trước thế cuộc, trước nhơn tâm, trước danh vọng mà lúc nào ông cũng muốn hạ hơi cho nòng lại.

Thế quân bình của một tấm lòng mất

trong cuộc đời, mất luôn ở màn ảnh.

Có phải không, cái ý chính ta nhận thấy trong phim Limelight là sự bất mãn, hân học. Nó lần quần trong một thứ tâm lý hẹp hòi, không xứng đáng với địa vị và danh vọng của Charlot.

Mà người Nghệ Sĩ xứng đáng với tên phải là người không có quyền bất mãn. Ở hoàn cảnh nào, trường hợp nào, tấm lòng nghệ sĩ cũng phải giữ cho được thế quân bình rất cần cho cuộc đời

sáng tác. Ghét điện ảnh Mỹ thì cứ việc ghét, chán lối tư tưởng thực của khán giả riêng tây thì cứ việc chán, nhưng những cảm nghĩ đó, nếu đưa vào Nghệ Thuật, phải được lọc đi một cách hết sức tinh tế.

Không nên được lòng mình, Charlot đã đem những tư tưởng của ông ra nhồi vào khán giả. Nhưng cách diễn tả của ông cũ quá rồi, cái cảnh xẽ chiều danh vọng, các tiểu thuyết gia đã sáng tác hằng bao nhiêu pho, và chính cô đào xẽ chiều Marlène Diétrich cũng đã từng diễn tả.

Trong phim Limelight, Charlot đóng vai ông vua hề bị cuộc đời hắt hủi. Vua hề cứu sống được một vũ nữ chán đời vì bị tể thấp, «Vua» tập lần cho cô đi, rồi không bằng môn thuốc nào cả, dựng đứng cô dậy để cô trở thành đóa hoa khiêu vũ trứ danh. Charlot muốn làm cho ta thấy một thứ nghị lực có thể khiến cho nghệ sĩ xấu số nổi tiếng. Nhưng chính trong vai vua hề về già, ông vẫn uống rượu để quên đời mà không thể nào chữa được. Cái định mâu thuẫn trời ền trong lớp tâm lý cần cỗi đó.

Rồi, vẫn trong chuyện phim, cô vũ nữ cảm động vì lòng tốt của ông vua hề nghệ sĩ, yêu ông, và ước muốn lấy ông. Lúc đó, một nhà soạn nhạc trẻ tuổi trứ danh lại hiện ra, gây cho cuộc tình duyên những sóng gió đau khổ.

Cảm thấy mình đã già mà cô vũ nữ và chàng nhạc công còn trẻ, vua hề tìm cách lần trốn người yêu để... đi hát rong, vì không ai chịu đựng ông nữa.

Sự hy sanh như vậy có đúng không, có «tiểu thuyết» không, tôi xin nhường cho khán giả phê phán.

Và tôi kể tiếp theo: «Ông vua hề đã hy sanh cho hai cuộc đời khác mọc lên, nhưng ông vẫn còn thêm danh vọng. Ông lại trở lại sân khấu, sân khấu trong màn ảnh cổ nhiên, lại đóng trò và được khán giả cực lực hoan nghinh.

Thế rồi, vì được hoan nghinh quá, ông vua hề đau tim kia không chịu được nổi sung sướng, đã nhắm mắt lìa đời. Trước khi chết, ông bắt người ta cho ông quay mặt ra với đám người mến mộ ông để chứng kiến cái vầng hào quang vừa hắt ngược trở lại. (xem tiếp trang 32)

G

AT hẳn cái trò khiêm nhường giả dối đi, ta phải tự hào mà nhận rằng: sân khấu V. N. quả là vẫn có những diễn viên kỳ tài, vừa thừa đạo đức cá nhân, vừa dư chỉ khí phụng sự... Tôi can đảm mà kể tên các bậc đàn anh đàn chị đó ra đây, để làm gương cho chúng ta và đồng thời cũng để làm... tài liệu nghiên cứu...

Không khí hậu trường được hương vị nồng nàn của ngày giỗ Tổ, là ngày tuyên dương công trạng của những đứa con yêu dấu. Anh Tư đắm chiều ngó vọng ra bốn phương trời, hạ giọng, xa vời...:

— Xin hỏi các anh, các chị, ai là người xứng đáng giữ vai trò «diễn viên vượt tác giả»?

Những cặp mắt hau háu ngược lên. Rồi mười miệng một lời:

— Ba Vân!

— Phải, Ba Vân... mà đây, không phải là Ba Vân «con người thường» nữa; mà đây, là Ba Vân «diễn viên xuất chúng». Nên, nói tới Ba Vân, thật không phải là khen phò mã tốt áo, mà chính là để xem «áo» của phò mã «tốt» ở những điểm nào? Vậy thì, dựa vào những nguyên tắc cơ bản của nghệ thuật diễn xuất, ta hãy cùng nhau thử đánh giá lại tên lính gác cờ sù của Sân Khấu Việt Nam nhà xem sao. Trước hết, ta nói đến khiếu «bẩm sinh» của Ba Vân đây. Thì đây, cũng như Năm Châu, cũng như Từ Anh, Ba Vân được di truyền huyết thống tạo cho gã có được một lồng ngực vạm vỡ — tức là buồng phổi dư hơi —, có được một cổ họng bành ra — tức là cuống phổi nở nang —, gia dĩ lại thêm được cặp môi linh động, đôi hàm răng đều và sít, tác luôi mềm dẻo, lỗ mũi nhỏ — tất cả hợp thành một cơ cấu phát thanh tế nhị, vang âm khiến cho gã hề cất giọng lên là «trăm tiếng trăm trùng»; trăm tiếng lọt tai khán giả cả trăm: người ấy sinh ra để làm «kép hát». Đã vậy, nét mặt của gã lại lộ ra vẻ bình dân hơn về mặt Từ Anh, Năm Châu, nên gã ăn khách trong quảng đại quần chúng là phải lắm: gã sinh ra để làm bạn của lớp người... bị áp bức, thua thiệt, cần găm thét và đòi công lý.

«Đó là về mặt sinh lý tự thành, đó là số «vốn sẵn có» của Ba Vân, đó là cái Tài của gã vậy.

«Bây giờ nói tới cái Chí của Ba Vân. Cũng xuất thân trong không khí âm u của một thời đại bị bầm, của một hậu trường «phòng ngủ đó, mà phòng ăn cũng đó», của một sân khấu mà luôn luôn «chữ tài liền với chữ tai một vần», của một nghề, không lo



NHỮNG KẺ CÓ CÔNG

hướng dẫn, không sách nghiên cứu, rồi lại gánh thêm một món nợ truyền nghiệp là «xương ca vô loài», cũng hun đúc trong vòng cơ cực, thiếu cơm ngang với thiếu chữ, trường đời là phòng thí nghiệm mà mỗi cầu thí nghiệm bản thân là cả một bước đoạn trường phải trả tiền mãi lộ toàn bằng mồ hôi, bằng nước mắt, bằng những tiếng thở dài ủa

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

cả cõi lòng, cũng từng thất cơ ờ vận lên voi xuống chó, nằm chìm bầy nổi như ai, ấy thế mà, một nguyên làm thể linh cảm từ của Nghề, «anh Ba» đã vượt qua mọi trở lực, mọi cảm dỗ để đeo đuổi và nâng cao cái «nghề nghiệp» của mình lên tới độ huy hoàng của nó, khiến cho thiên hạ phải cảm phục chỉ khi kiên trì cương quyết của mình, rồi hiện nay, kẻ nào ngoan cố mấy đi nữa, cũng phải «không yêu thì ít ra cũng kính» cái chỉ bất khuất của con tuấn mã kịch trường ấy.

«Đó là về mặt ý chí, về mặt «cúc cung tận tụy với Nghề» của anh.

Dưới đây phải điểm qua khía đạo đức của «con người» ấy. Ai gần anh, ở trong cái thế giới «quái kiệt thiêu liêng: monstres sacrés» có một nền luân lý nếu không hơn đời thì cũng khác đời ấy, mới hiểu được cái đức chịu đựng, cái đức khước từ hưởng thụ của hạng người luôn luôn bị bả vịnh hoa phù quý, bị mộng Vu Sơn vè nữ cám dỗ, nó mới mãnh liệt đến mức nào, mới rõ nổi sức tranh đấu bản thân nó gay go đến độ nào đối với lớp người luôn luôn bị hăm dọa bởi ba mối họa lớn này: «phú quý tất dâm, ần tiền tất di, uy vũ tất khuất» ấy... có ai gần anh, ai có gần anh thì mới nhận chân thấy giá trị đạo đức của anh chàng hề rời khỏi sân khấu thì thôi! đó ai biết được anh là «kép hát» nữa, vì đời sống thường của anh quả là chẳng hề khác chi đời sống thường của triệu triệu ai ai... nghĩa là được bữa nay lo

bữa mai... như ai ai, vui trong cảnh nghèo... như ai ai, ảnh lo hàn gấm mọi vết thương nhân loại bằng những chuỗi cười (ngạo mạn ở trên sân khấu, mà rất êm dịu ở trong đời thường), những cử chỉ long trời lở đất, những lời lẽ khuyh đảo trật tự xã hội, được vờn nên, được thốt ra bằng hai bàn tay ảo thuật, bằng cặp môi mỏng và mang mang buồn...

Ấy, Tài và Chí và Đức của một diễn viên tiêu biểu là thế. Mà có là thế thì mới thu hút nổi niềm cảm tình của thiên hạ. Có sẵn nguồn cảm tình đó rồi (nghĩa là trước khi «xem» Ba Vân, khán giả đã có sẵn thiện cảm rồi) thì đến lúc xét về kỹ thuật — xét bằng lý trí — thiên hạ mới càng mến phục anh hơn nữa.

Dò hỏi con mắt từng người, xem có thấy «tỏa» ra cái thứ tia sáng âm thầm của lòng đổ kỵ không, anh Tư thấy nhẹ cả tắc dạ, vì thực tình trên nét mặt của mọi người, vừa hiện lên một hân hoan vô bờ bến. Nên anh tiếp:

— Có thể chứ. Chúng ta phải tự hào là có được một bạn đồng thuyền như anh Ba. Riêng tôi thì về cái năm 1939, là giai đoạn đầu tiên của cuộc hợp tác giữa giới văn nghệ chuyên nghiệp và giới nghệ sĩ chuyên môn, cũng như năm nay, gần anh Ba lúc nào là tôi thấy ở anh cả một nguồn tin tưởng: bất chấp thời thế, anh cố công cùng sức làm trọn nhiệm vụ của mình. Anh thành công là phải. Luôn luôn anh băn khoăn lo nghĩ về vai trò của mình, dù là vai trò đã sẫm hàng trăm lượt rồi. Đây, một tỷ dụ: xa cách anh trên 14 năm ròng, mới đây tôi lại được xem anh thủ vai «nghề» trong Vở ngựa truy phong, thì cảm tưởng đầu tiên của tôi là thấy Ba Vân — và cả Năm Châu nữa — đã nắm vững được VAI TRÒ XÃ HỘI của nhân vật, vững hơn khoảng 1939-40 nhiều lắm. Thế có nghĩa là trong thời gian 15 năm qua, Năm Châu và Ba Vân đã có luyện nghề, mà lại luyện đúng

(xem tiếp trang 29)

Âm điệu là hình thức của nhạc. Sự kết cấu của âm điệu trong bản nhạc là hình thức của bản nhạc đó.

A. — Âm điệu vừa là yếu tố tình cảm của con người, của dân tộc, vừa là cơ bản phát triển âm thanh cho cây đàn.

Âm điệu là yếu tố tình cảm của Dân Tộc và con người vì nó là một thực thể phát sinh từ sinh hoạt xã hội ra. Khi buồn, vui, tủi, hận, ... âm điệu phản chiếu đúng những tâm trạng ấy của con người. Âm điệu không thể có tự nhiên trên trời rơi xuống để chỉ có nhạc sĩ là ông thánh biết nghe và thu nhận để ghi lại trên giấy mực. Phải chăng tình cảm của Dân Tộc là những âm hưởng đã ăn sâu tận gốc rễ của đồng bãi, của núi rừng, của non sông tổ quốc, của ngàn năm lịch sử để lại cho ta? Những điệu nhạc phát sanh từ câu hò, ngâm, những âm thanh trầm ầu, v.v... phải chăng đã thành những tình cảm tích lũy thiêng liêng, mà ta cho là phép màu nhiệm của tạo hóa đã tạo nên nhà nhạc sĩ thiên tài?

Âm điệu là cơ bản phát triển âm thanh cho đàn và các nhạc khí khác, vì ta đã biết cơ sở âm thanh là con người, trong hoạt động xã hội, và đàn chỉ là phương tiện để thỏa mãn giác quan, giúp và phát triển âm thanh đến độ cao hơn. Ta thử lấy một âm điệu nào thật xưa của nhạc cổ Việt Nam, một « nam xuân » hay « nam ai » tùy ý thích, bằng cây đàn mando hay violon, dạo lên giọng nhạc tương tự như thế và cứ đưa trên âm điệu cơ bản cấu tạo của bản nam xuân hoặc nam ai, ta có thể tạo nên một nguồn cảm giác giàu màu sắc dân tộc. Với cây đàn là phương tiện để tìm nhiều âm điệu Dân Tộc bằng cách nói trên, ta sẽ thấy âm thanh, từ khi còn là những âm điệu thật giản dị vẫn tất mà sâu sắc, biến thành những âm điệu vô cùng tế nhị, nhưng nó vẫn còn giữ tánh chất thật của Dân Tộc.

B. — Âm điệu dân tộc đã biến chất qua thời gian, và trong hoàn cảnh của một xã hội nào, âm điệu dân tộc được chọn lọc và đóng khung vào một khuôn khổ nhất định.

Xã hội quân chủ phong kiến Việt Nam xưa đã để lại cho ngày nay rất nhiều hình thức nhạc. Ta có thể gọi là nhạc CỔ ĐIỂN Việt Nam. Không phải đến nhà chuyên môn mới nhận rằng, nhạc cổ Việt Nam là một nền nhạc thật Dân Tộc và hùng như bản BẮC, thật tế nhị và diễn tả như LƯU THỦY TRƯỜNG, thật giản dị như BÌNH BÀN hay KIM TIỀN, thật trầm ầu như NAM

ÂM ĐIỆU VÀ NHỊP ĐIỆU TRONG DÂN CA

AI V. V... Vì sao nhạc cổ Việt Nam dưới thời phong kiến được sống và phát triển đẹp đẽ trong khuôn khổ như thế? Điều này dễ hiểu. Vì nhạc, lúc bấy giờ chỉ để cho vua chúa thưởng thức. Nền kinh tế lúc bấy giờ chỉ tạo được các thứ đàn như: cò, kiêu, độc huyền..., không kèn, trống, và các thứ kèn. Âm điệu Dân Tộc phát sanh từ ngoài dân gian, được nhạc sĩ cổ điển đem vào phòng kinh diễn đạt lại và phát triển bằng những phương

tiện đã có, tạo thành một lối nhạc tế nhị và rắc rối hơn. Người ta đã phân ra nhiều loại nhạc: nhạc để cúng tế gọi là nhạc lễ, nhạc để đàn, nhạc để hát xướng v.v. đều có nghi lễ riêng. Những thể thức diễn tả trong hoàn cảnh nhất định chỉ để riêng cho triều đình xem mà thôi. Từ đây, ta có những bản lưu truyền bằng ngón, hay bằng miệng cho đời sau. Một nền nhạc đóng khung trong khuôn khổ nhất định là thế.

Xã hội ngày nay đã tiếp tục truyền thống xưa, nhưng đã sửa đổi nhiều, vì người nay tiến bộ hơn xưa, có nhiều nhạc mới. Ý thức người nay và phương tiện diễn đạt đã thay đổi, đi đôi với sự thay đổi chế độ xã hội, tạo nên sự cải cách lớn lao cho nền nhạc cổ Việt Nam. Và một thể hệ mới, sống trong sự liên lạc rộng rãi với nền văn minh Âu Tây, tạo một đường lối nhạc hoàn toàn mới đối với nhạc cổ điển.

Đến nay, hai luồng nhạc cổ điển và tân tiến đang tồn tại trong xã hội Việt Nam, có lúc chống nhau để tranh phần hay về cho phái mình. Phái cổ điển đã cố gắng tiếp tục truyền thống tốt của Dân Tộc trong khuôn khổ kỹ thuật cổ. Phái tiến bộ đã làm cách mạng kỹ thuật, tiến theo đà tiến bộ chung của thế giới. Phái cổ điển là phái nhạc phong kiến, phái tiến bộ là phái nhạc của tư sản và tiểu tư sản.

Xã hội tư sản phong kiến, Việt Nam hiện nay đang cho phát triển song song hai luồng nhạc trên đây.

Về âm điệu Dân Tộc trong nhạc cổ điển; ta không thể nghĩ ngờ được, vì đó là truyền thống của dân tộc. Với nhạc cải cách của tiểu tư sản Việt Nam ta cần đặt nhiều vấn đề.

Trong đoạn này chúng tôi chỉ nói đến âm điệu Dân Tộc của nhạc cải cách để tiến đến xây dựng âm điệu Dân Tộc trong Dân Ca. Nhạc cải cách Việt Nam có gọi được âm hưởng Dân

tộc. Đó chỉ là sự phát triển tự nhiên theo chiều hướng tiến bộ của dân tộc. Ngoài ra, số nhiều bài hát, với kỹ thuật đã đi xa dân tộc vì chịu ảnh hưởng ngoại lai, dù có ý thức để vào một vài âm điệu dân tộc, nhưng duyên dáng eo lá ấy cũng không đủ để làm sức chứa đựng cho một nội dung nhạc gọi là « Dân tộc ». Tại ta thường nghe những âm điệu cũng đầy ý vị, đầy tình cảm. Nhưng nếu những âm điệu ấy được nhạc sĩ cởi mở ra bằng nhiều lối diễn đạt hùng tráng hay diễn tả với tâm hồn lạnh mạnh, thì âm hưởng dân tộc có chiều hướng và tương lai của Dân Ca Việt Nam hứa hẹn nhiều kết quả tốt đẹp.

Hiện nay có rất nhiều âm hưởng dân tộc, nhưng thật ra chưa phải của Dân tộc. Nhạc cổ điển phong kiến xưa đã tự cho là nền nhạc của Dân tộc, thật sự đó là nền nhạc dân tộc đóng khung trong khuôn khổ nhất định của xã hội phong kiến. Nó chỉ phụng sự cho giai tầng phong kiến. Nhạc cải cách hiện nay ở Việt Nam đã một thời tự cho là nền nhạc tiến bộ của dân tộc, nhưng phần nhiều chưa phải của dân tộc. Nó chỉ được màu sắc dân tộc với âm điệu trong nhạc, nó chỉ mượn cái gì tươi đẹp của dân tộc để làm cái khéo cho xã hội. Đây cũng là một chiều hướng đáng kể, nếu nhạc sĩ tiến bộ có ý

thức hướng dẫn việc sáng tác nhạc dần dần đến sự diễn đạt hoàn toàn tình cảm dân tộc. Nếu thiếu ý thức này bao nhiêu tình cảm và tư tưởng hoang mang sẽ đầu độc âm điệu dân tộc bằng những hình thức và kỹ thuật vong bản, điên cuồng nhứt. Nó đã không tiếp tục nổi để hoàn thành nhiệm vụ lịch sử là xây dựng một nền nhạc « cải cách tiến bộ cho dân tộc » thì làm gì có thể tự cho là nền nhạc « tiến bộ của dân tộc? » Âm điệu dân tộc đang còn chìm trong giấc mơ của nghệ sĩ. Nó chỉ sống sượng với vài nhịp điệu khô khan.

Nói tóm lại, trong xã hội tư sản phong kiến Việt Nam hiện nay, âm điệu Dân Tộc vẫn còn trong nhạc cổ, có tiềm tàng trong ít nhiều tác phẩm cải cách, và còn rất nhiều trong dân gian, tập trong nông thôn xa vắng còn chứa bao kho tàng quý.

C. — Âm điệu Dân Tộc là yếu tố tình cảm của Dân Tộc, âm điệu trong dân ca phải phản chiếu đầy đủ, và hồn nhiên tình cảm Dân Tộc.

Xây dựng âm điệu cho Dân Ca là phát triển hồn nhạc từ gốc rễ sanh ra nó, để đưa nó vào một nội dung lành mạnh, một nhịp sống mới mẻ. Dân Ca sẽ là một trong nhiều loại nhạc đại diện xứng đáng cho nền nhạc tiến bộ của Dân Tộc. Âm điệu Dân Ca phát sanh từ tình cảm sâu xa của Dân Tộc, kết tinh những tâm hồn người Việt Nam từ ngàn xưa để lại và chan hòa trong sức sống mạnh của Dân Tộc hiện nay để tranh đấu giải phóng nhân loại.

Âm điệu trong Dân Ca phải là âm điệu từ nhân dân mà ra để trở về phụng sự lại nhân dân, phụng sự Dân Tộc thật sự. Âm điệu Dân Tộc phải thấm nhuần được tình cảm của nhân dân để khi sáng tạo nên bài hát, chất nhạc huy động được lòng phấn khởi và tin tưởng vô biên của nhân dân.

Âm điệu Dân Tộc phải sống lại trong sức sống của Dân Tộc, âm điệu Dân Tộc không thể bị lợi dụng để đóng khung vào khuôn khổ bần chật, để làm nghèo nàn tình cảm Dân Tộc tức là làm khô héo con người và xã hội.

Tuy nhiên, âm điệu Dân Tộc phải được phát triển trong hoàn cảnh xã hội nhất định, hoàn cảnh xã hội ấy bảo đảm được sự tiến hóa luôn luôn của hồn Dân Tộc. Âm điệu Dân Tộc được đi đúng theo qui luật tiến bộ xã hội sẽ biến thành sức mạnh cải tạo tâm hồn người, và cải tạo xã hội một cách linh động.

(còn một kỳ)



Em là con gái miền Trung

Em là con gái miền Trung,
Trường sơn một dãy, mây lồng trước
sau.

Hải nam nổi sóng bạc đầu,
Ái Vân chôn chử, Sông Cầu bao la.
Quê em lúa mọc nùn nà,
Tầm tơ, em với mẹ già sớm hôm.
Năm năm, tiếng cửi quay tròn,
Duyên em chưa bén, lòng son đợi chờ.
Dâu xanh cho mượt đường tơ,
Lúa vàng cho thắm, bông mừi cỏ thôn.
Em vui với mảnh trăng tròn,
Em xinh như đóa hoa hồng khoe tươi.

Linh đình, đã chết nửa đường còn
đầu!
Nếp khăn trĩu nặng mãi đầu,
Lòng quê dâng ngập thành sầu tóc tang
Ai về Đại-lộc, Điện-bàn,
Ai ra mãi tận Hòa-vang trời bờ?
Cho em nhắn gửi mấy lời,
Ruột mềm máu chảy, nước trời cũng
đau.

Chiến chinh biết có dài lâu?
Tám năm máu lửa lòng đau đã nhiều.

HUYỀN VIÊM



Tâm sự mùa Thu

Tương Như gút nhịp Kinh thành
Cúi trong nắng ấm, hương tình dâng
hương.
Nghe ngào lá trút viễn phương,
Hiên ngang khép giữa một hương phù
hoa.

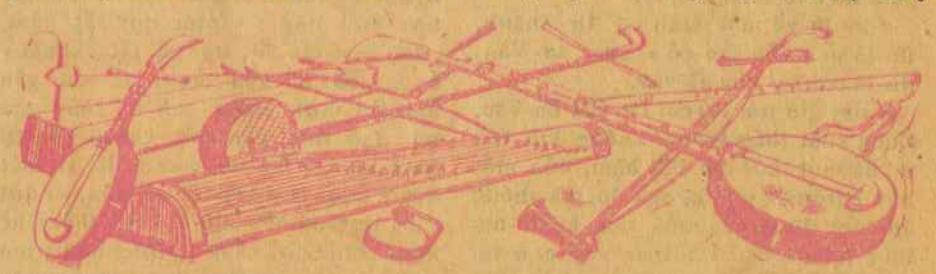
Chân chôn sa mạc
Uất hồn sóng mắt
Rạng tiếng thời gian
Rung rung mắt liếm cơ hàn
Mình ơi! Gió núi trắng ngàn về đâu??
Trắng ngàn về đâu??
Nhấn sinh thuyềnh đồ bến sầu,
Tóc phai màu tóc song màu yên hoa.
Nắng không mùa nắng Trừ La,
Gió không mùa gió Kinh Kha sang Tần.
Lựa vàng trải lụa
Phổ phường diêm dúa
Môi đậu làn mĩ,
Hoa dâng trời « Nhạc Kinh Kỳ »
Núi, Sông khốc tuổi dậy thì tóc tang.
Đò lười chuyềnh khách sang ngang,
Gió trắng vẫn gió trắng ngàn ngày xưa...

Ngày xưa...
Có mùa hoa tím
Vương dòng thời gian
Đàn chim lạc lõng từ muôn hướng
Về đò vườn Trăng nhạt lúa vàng
Thôn Nả duyên lành tươi mắt phượng

Hương lòng rào rạt mát thôn trang
Ngày xưa...
Có một mùa Thu
Cờ reo ! !
Gió lộng ! !
Bước dần nhịp sống
Mắt dậy mùa sao.
Bờ tre loang loáng nắng đào
Đồng thơm dâng lúa, mạch trào mầm
non.

Hồn tươi theo nhịp trống đồn
Đêm dài Thế Kỷ chưa mòn tình ba
Nhịp cầu Thế Hệ
Hồng loang máu Hồng
Bên kia sông!
Nắng muốn vụn nẻo,
Bát ngát đồng tranh
Đường lau lộng gió viễn hành,
Áo nâu xóa vết tâm tình phù hạp.
Nhạc đường xa,
Vang nhạc đường xa,
Bằng khuỷu nắng nhuộm thắm
glà
Khoan thai bước nhịp chan hòa « Ý
Thu »

Hồn ơi! Khóc áo khinh cừu
Bơ vơ lạc giữa mùa Thu Kinh Kỳ.
HOÀI MINH





Truyện ngắn

THU

của
TRẦN PHƯƠNG NHƯ



Ánh nắng hồng như sắc lại, giữa chiều, và Tuấn đoán trời ở ngoài kia, rộng thêm ra.

Chàng cúi mặt ngược nhìn khung cửa sổ hai cánh vừa bị mở rộng: tia nắng xói thẳng vào mặt Tuấn làm mắt chàng chớp chớp. Bóng cánh cửa ngoài chần song là là hình ảnh nét đậm nhất giữa nền trời xanh lơ. Những hình mây trắng xốp, sau tàu dừa nằm im không xê chuyển. Không gian lặng lẽ và trong bóng nắng chiều rung nhẹ. Tuấn cố lắng nghe: những tiếng xao động bé nhỏ, tiếng lờ lỏn của cây lá, tiếng chiêm chiếp của đôi chim sẽ kiếm ăn trở về. Xa một chút, bên kia bờ rào, tiếng đôi guốc gõ lững lờ giữa nền hè. Cái gáo dừa va khẽ vào thanh vại, tiếp theo tiếng vò gạo xan xát trong chiếc rá nan. Tuấn đoán chắc của một người nội trợ lo sớm buổi cơm chiều.

Vẫn là bấy nhiêu tiếng nghe đã chường quen thuộc, nhưng chiều nay lòng Tuấn bỗng rung động cách khác thường.

Tuấn trở mình, ngồi lên, tay tì vào chiếc ghế để cạnh giường, nhưng đầu óc choáng váng. Chàng lắc đầu, ôm trán, mày cau lại, nằm phịch xuống. Tuấn vừa quay mặt vào tường thì bất gặp bóng mình trong gương. Chàng trở mắt kinh ngạc. Chàng sờ hai má thấy hóm vào, quảng mắt tìm bầm, da mặt tái trông thật chẳng còn ra người thanh niên buổi trước nữa.

Cơn bệnh vừa qua đã tàn phá con

người chàng. Nghỉ cơm cháo và nằm suốt hai mươi ngày trên giường đau, mê man, ngày và đêm lẫn lộn vào nhau, chàng tỉnh dậy giữa một chiều. Vài hôm sau nghe em chàng nói nhỏ vào tai:

— Trời đã hết bức từ lâu. Em cầu khi lặn trời êm dịu và mát mẻ để bệnh anh chóng lành.

Tuấn khẽ cười, nắm tay người em gái tỏ ý mình đã khỏe. Em chàng bốt lo, ngày ngày quây quách đi dọn hàng, để chàng, gần tháng nay, chiều nào cũng như chiều nào, ở nhà một mình, nằm lắng nghe sự lặng lẽ, tịch mịch. Nỗi cô liêu — trong lòng và chính giữa cuộc đời — chính ở vào mùa thu đã khiến chàng càng cảm thấy ghê rợn. Lòng Tuấn như lắng xuống, đậm lại, sâu thăm thẳm. Tuấn tưởng thấy như mình đang chơi với nơi một chốn không gian chan hòa ánh nắng tuy điều hòa, bình lặng nhưng lại lẽo đẽo cùng.

Trên giường, bóng nắng vẽ một hình tứ giác lệch, rõ ràng và sáng quá. Từ chiếc chiếu những bụi nhỏ bay phưởng phất lờn vờn đi dần vào luồng nắng từ cửa chiếu lại.

Tuấn thong thả nằm xuống và chậm chạp khẽ nhích mình cho ánh nắng ấy chạm vào đùi, vào chân. Chàng cảm thấy lòng ấm lại. Và thần nhiên, chàng bình tĩnh khác mọi chiều.

TIẾNG người gọi thẳng nhỏ mở cổng. Đôi gióng mây cút kết theo

giọng nói của em chàng bay lại phòng: — Cậu thế nào? Ngủ có được không? Đã thôi cơn chưa? Có ai ghé nhà không?

Xen vào những câu hỏi ấy, thằng nhỏ trả lời: Vâng ạ, không ạ, giọng thân mật và vui vẻ.

Tuấn biết rằng nếu Lan — em gái chàng — vào thấy thân mình chàng để phoir trong nắng, nó sẽ chẳng bằng lòng chút nào. Chàng muốn trở dậy khép cửa nhưng tay chân nặng nề, bải hoải quá, chàng lại thôi. Tuấn nằm yên, mắt khép kín, vờ ngủ.

Lan bước vào phòng, quả như lời Tuấn đoán, đã thốt tiếng kêu nhỏ:

— Ôi chào! Cửa ngõ sao lại thế này? Đau mới vừa khỏe mà anh nằm, có chết không?

Lan khép cánh cửa lại, nàng bước đến sờ trán Tuấn, sắp lại mấy quyển sách trên đầu nằm rồi thông thả lùi ra.

Tất cả những cử chỉ triu mến, nhỏ nhặt, mà êm dịu, với giọng nói ấm cúng, sao cũng như mọi buổi, mà chiều nay Tuấn lại cảm thấy thân mến kỷ lạ.

Lòng người có những phút như hòa cùng cảnh sắc bên ngoài để rung cảm. Người ta dễ dàng và hay thương mến. Ta tưởng những người mến thương đến quây quần bên ta, mỉm cười với ta. Sau lưng và chen chúc trong những bóng đó, đôi khi còn thấp thoáng cả hình dáng những kẻ ta đã từng thù ghét nhất. Ấy là phút tâm trí mình lắng lặng, nhẹ nhàng, ta như chỉ sống có linh hồn. Và thế giới ảo hoặc thần mộng này chẳng có ngăn cách, hàn cừu, nên lòng người dễ thương cảm.

Lòng Tuấn thương bao la và nhớ cùng nơi; gần gũi, xa vời. Tuấn sự nhớ ngày xưa, mỗi lần nhắc học, muốn làm đau để được ở nhà. Nhưng chính những hôm sốt thật, mê man suốt buổi, thức dậy vào lúc hoàng hôn xé chiều, Tuấn lại thấy lòng buồn vô hạn.

Năm tháng chông chênh lên nhau, Tuấn già từ trường, bỏ chân vào đời, nhưng mỗi tâm tư xưa vẫn còn ủ kín trong lòng. Những kỷ niệm nghèo nàn nhất Tuấn cũng mang theo, hẳn làm lộ phí — dầu báu, dầu không — cho



ĐỜI MỚI số 85

chợ hành trình dài dằng dặc chua chát của kiếp người.

Chiều nay Tuấn đóng lại vai bệnh, nằm trên giường, vờ vài chuyện cũ. Nhưng đầu phải là đứa trẻ nhỏ vì chán bài nhạc học, muốn như đầu đề vắng mặt lớp một chiều ngày xưa nữa. Khi còn nhỏ, còn cha mẹ, thầy giáo rắn nghiêm. Đón gia đình và thước gỗ học đường làm Tuấn sợ. Sự nhắc nhở vì thế có giới hạn và những buổi vờ đau không thể cứ tiến đến để đi lại đến đôi chàng, sau này.

Ngày nay sống đời tự lập, không có điều kèm thúc nữa, kẻ người ta muốn « vờ đau » mấy mà chẳng được. Khốn nỗi, nghĩa áo cơm luôn luôn nhắc nhở bên mình. Khi không thể nhắc nhở được nữa, khi Tuấn muốn sống, thì những cơn đau thật tàn nhẫn đến với chàng, làm sâu úa thân thể chàng, làm mòn mỏi cuộc đời đang xanh.

Căn bệnh này làm Tuấn khác khoải lo âu. Ngày của đời chàng ngắn lại, phí bỏ bốn năm mươi, có lẽ còn hơn nữa, buổi chiều. Để nằm như, nhìn không gian, nghĩ nhớ vu vơ, không làm gì được cả. Ngày xanh của chàng!

Tuấn nhớ một hôm đau mới lành, nghĩ đến thiên tiểu thuyết bỏ dở chừng, chàng mò lại ngăn bàn, vừa kéo xấp giấy định ngồi viết tiếp thì óc chàng như xoay quanh. Không thể nào ngồi thẳng người, Tuấn gục xuống bàn, úp mặt lên trang giấy. Em chàng bước vào, đã phải đi chàng về giường và khuyên rằng:

— Anh nằm yên, chịu khó chờ cho được khỏe mạnh đã. Đang đau viết lách gì cho hao tổn tinh thần.

Chàng nằm yên. Câu nói ngân bên tai và Tuấn đã buồn rầu năm bảy hôm liền khi nghĩ rằng nếu chẳng thể ngồi viết, viết ngay, thì chuyện đó mới làm tinh thần chàng bứt rứt mà hao tổn.

Sáng tác, hy vọng của đời chàng. Lòng Tuấn là rừng hương đủ tất cả ngàn hoa muốn mở cánh. Biết bao chiều, ngồi nơi bàn viết, chàng đã mơ màng nghĩ tới những ngày xanh thắm, chan chứa vị sống của cuộc đời.

Ngoài hiên, chàng lắng nghe có tiếng nói chuyện nhỏ. Chàng biết là tiếng Hiền, người học sinh trẻ tuổi láng giềng, đang hỏi khẽ Lan:

— Hôm nay Lan về sớm quá;
— Hiền cũng vừa về đấy à?

Im lặng. Tiếng hiền tiếp:
— Anh của Lan nghe đau đã lành, sao chưa đi ra ngoài cho khỏi mệt người?

— Khẽ chứ. Anh Tuấn nghe Lan nói chuyện thế này thì rầy. Mấy hôm anh

ĐỜI MỚI số 85



đã đỡ, nhưng còn gầy lắm. Ra ngoài sợ gió, Hiền ạ.

— Tiếc cho anh Lan. Trời đẹp thế này nằm mãi trong nhà. Gio nay thì mát, ngại gì.

— Vâng. Nhưng khi đau người ta không có nguyên tâm hồn để cảm cái đẹp một cách dễ dàng. Anh Lan đang ngủ mê.

Những tiếng cười nhỏ... Tuấn đoán hai người vừa nói nhau và cùng nhau cúi xuống. Tuấn cũng bật cười:

Chiều thu ở ngoài nhà là xinh tươi lắm. Em chàng, đang ngồi ở tấm phản đầu mái hiên, tía đu đủ làm canh, vừa tiếp chuyện với người bạn trẻ láng giềng qua nường đậu thấp. Chàng vốn ít thích kiểu con gái buông lời qua hàng đậu, thứ nhất kẻ tiếp chuyện là những người trai, nhưng chiều nay, không hiểu sao, khi sự nghe thấy thế, chàng lại mỉm cười, dễ dãi.

Trong phòng, thỉnh thoảng cơn gió nhẹ tạt vào làm rung cánh màn ngăn phía cửa. Gian phòng tịch mịch, những câu chuyện ở ngoài đưa vào, cũng như những tiếng thu chàng nghe hồi nãy, dừng dứt, gầy gọn, trong êm.

Tuấn nằm lặng, chàng nghe như khắp không gian vang tiếng đôi lứa

đềm êm. Cảnh dịu dàng, yêu tình làm chàng sự nghĩ đến cảnh hưởng đơn chiếc của đời chàng. Có người cô họ một hôm đã buộc miệng hỏi chàng:

— Thế nào, bao giờ thì cho tôi ăn cau cười kia đấy? Anh nó chưa tìm nơi nào mà định về gia thất đi cho rồi. Con trai năm bốn, hăm nhăm rồi còn gì. Vời lại, còn phải tính để mở đường cho em Lan con bước đi nữa chứ.

Em chàng đáp hộ:
— Anh ấy chẳng ưa thích ai bao giờ, cô ạ. Chỉ những thiệp giấy và quân bút là người tinh nhân phẩm thiết muốn đời thôi.

Giọng Lan run trong tiếng cười, khoe mắt ướt. Lan thương hại đời anh chàng. Lời nói ấy hôm nay Tuấn nhớ lại và lòng chàng run rẩy vì sung sướng và kiêu hãnh.

Tuy nhiên chàng cũng mơ hồ nghĩ tới ngày mai. Và chàng nghĩ đến những đoàn chim, khi mùa đông sắp lại, rủ nhau từ mạn bắc bay về. Lũng đoàn, từng đoàn, lũ chim hướng về phương nam tránh rét, đi ngang nơi này, trước mắt Tuấn và chàng ngỡ ngác đứng nhìn phoir những chiếc cánh bạc.

Tuấn nghĩ đến em chàng, ngày mai kia cũng sẽ bỏ chàng, khi giờ đã đến, để cất bước lên đường bay xa cùng những cánh chim bặt này.

Lòng rạo rạo, Tuấn đưa tay lên vuốt tóc, và hai mắt lim dim chàng toan tưởng lòng chàng cũng cùng dâng lên, dâng cao... bóng chàng và những thiệp giấy trộn vào nhau... Nhưng đây chỉ là hai cánh chim đập cánh loang loáng, xơ xác bay trong điệu hiu, đơn chiếc trở về.

TRẦN PHƯƠNG NHƯ



TIẾNG SUỐI SAU-LENG

MỘT CHUYỆN DÀI ÁI - TÌNH
ĐƯỜNG RỪNG CỦA NHÀ VĂN
CHUYÊN VIẾT CHUYỆN
ĐƯỜNG RỪNG:

NGUYỄN NGỌC MẦN

Đã có bản khắp hàng sách trong nước.

Bàn về cái dạ dày

(tiếp theo trang 17)

mình, nào không để ý đến bộ áo quần mới, đôi giày mới, đồ vật mới do các bà sắm sửa, nhưng mấy ai không nghe chồng mồm tỏ lời khen món trứng này ngon, bát canh kia ngọt.

Trong bữa ăn cũng như trước cái chết, con người thấy gần nhau lạ.

Bây giờ so sánh thì thú tính đời ăn uống vẫn ít phức tạp hơn tình dục nhiều. Ăn, ai cũng há miệng, cũng nhai, cũng nuốt, cũng biết thưởng thức món ngon, nhưng nói đến tình dục thì rắc rối quá, bao nhiêu bài toán về tâm lý, sự hẳn học, mưu toan, lo buồn, tư lự... Khó tính hoặc vì lý do nào khác về tình dục, có thể gây ra án mạng, nhưng khó tính về ăn uống, chưa thấy luật pháp nào bỏ tù cả.

Rồi lòng thương người nữa, ta thương người đói, chờ ai thương người đã no cơm ấm cật?

So sánh thêm về bước tiến triển của nền văn minh nhân loại, có điều này nữa cũng hay là người ta vẫn dạy con gái về khoa làm vợ làm chồng, và khoa làm bếp nữa. Nhưng vấn đề ăn uống đã mang lại nhiều sự tiến bộ, con người ta càng ngày càng được ăn uống đầy đủ, khoa học hơn, trong khi đó vẫn còn một màn thần thoại, mộng mị, dị đoan, lãng mạn bao phủ lấy vấn đề tình dục.

Ánh thái dương đã soi sáng vấn đề ăn uống, nhưng ánh sáng còn thoi thóp quá, chưa soi sáng vấn đề tình dục của con người.

Nói thêm về thức ăn. Phải chỉ mà con người nghiên cứu kỹ, sinh sống được bằng hoa quả, hạt đậu... — có thể lắm, — cây cỏ thiếu gì, loài người chắc hẳn phải sống một thế giới êm đềm khác xa... Bởi vì không còn nạn tranh giành mà ăn, không còn cảnh cầm rơm của ta vào thờ thịt của kẻ thù địch nữa, con người đâu còn là một sinh vật hiếu chiến dữ tợn như ngày nay.

Có một sự liên quan giữa thức ăn và tính tình đó. Giống thú ăn cỏ như: cừu, ngựa, bò, voi, chim sẻ, con nào trông cũng hiền lành bên cạnh giống thú hung dữ ăn thịt như: chồn, cọp, sư tử v.v.

Trời sinh ra con người cũng chỉ ăn cây cỏ, thì tính ác chắc cũng không còn nữa. Con người sở dĩ đánh nhau là có nguyên do cả, đánh nhau trong sự cần thiết trên đây. Gà trống đá nhau là thường, nhưng vì tranh mái chớ đâu phải tranh mồi. Giữa đàn ông cũng có cảnh đâm đá vì mái,

nhưng xét cho kỹ, làm sao so sánh được với tính chất cuồng loạn của những trận chiến tranh trên thế giới.

Riêng tôi, tôi chưa nghe chuyện khi ăn thịt khỉ, nhưng đã nghe nhiều rồi về chuyện người ăn thịt người.

Mà từ xưa, tổ tiên ta đã có giống người ăn thịt người rồi. Thế bây giờ chúng ta có nên lấy làm lạ là giữa giống người với nhau, chúng ta ăn thịt nhau, giữa cá nhân, trên lĩnh vực quốc gia, và xã hội?

Con người xưa ăn thịt người và con người văn minh khác nhau ra sao?

Người xưa ăn thịt người vì thú tính tự nhiên, họ không muốn nhưng họ thấy cần lấy răng mà xé miếng thịt của kẻ thù đồng loại, để thỏa thú tính, và người đời nay không ăn thịt, nhưng giết kẻ thù, biết chôn cất, cắm một cái bia trước mồ, cầu nguyện nữa, khác xa nhau lắm chăng?

Tôi cho là chúng ta quả tình đã « tiến hóa », nghĩa là đã thay đổi nhiều trên bước đường ăn thịt người. Lúc mà tính tình con người bớt phần hung dữ xâu xé nhau, lúc đó mới thật là văn minh đúng nghĩa.

Tôi cho rằng bây giờ giữa chúng ta có hai hạng người: hạng người ăn cỏ và hạng người ăn thịt. Hạng người ăn cỏ thì sống lo công việc mình, hạng người ăn thịt thì sống trên sự dòm ngó công việc của người khác. Một nửa nhân loại đang dùng thời giờ của mình để làm công việc của mình, một nửa nhân loại đang khiến người khác làm cho mình, hoặc làm cho người khác không làm được gì cả.

Tính chất đặc biệt của loài ăn thịt là ưa đâm đá chém giết, con người sinh ra sao sớm phát triển trên địa hạt này, còn về tài ba, khôn khéo trong công việc làm, trong các vấn đề riêng của họ, sao mà hình như phát triển chậm chạp hơn.

Tôi nghĩ rằng các nhân tài trên thế gian này lo nghĩ cho công việc của họ nhiều, chớ không phải quay cuồng mà « lo việc » của kẻ khác, và họ thuộc loại sinh vật biết ăn cỏ đó. Bước tiến hóa thực sự của nhân loại đòi hỏi số người đại được bậc nhân thuộc về loại ăn cỏ nhiều hơn là số người loại ăn thịt.

Nhưng loại người ăn thịt hiện còn đang ngự trị, cho nên, sau phần dạ dày, là phần các bắp thịt mạnh mẽ, chúng ta cần bàn đến vậy.

HÀN CHÂU dịch thuật

Phim LIMELIGHT

(tiếp theo trang 18)

Không thấy nói đến đoạn chàng nhạc sĩ và nàng vũ nữ lấy nhau. Nhưng chắc là họ lấy nhau, vì... Charlot đã chết.

Cái kết luận đó làm cho nhiều người rơi nước mắt, thì lại khiến cho Nghệ Thuật phải mỉm miệng cười. Bởi vì nhà nghệ sĩ trừ danh khi nhắm mắt, than ôi, đã đòi cho mình những danh vọng cá nhân không phải chờ. Nó làm hạ giá tấm lòng hy sinh của Charlot, nghĩa là hạ giá Nghệ Thuật.

Ý của cuốn phim không vững, tài của Charlot đặt sai chỗ, đã biến cuốn phim Limelight thành ra một loại tiểu thuyết hào nhoáng ở nước sơn, nhưng thiếu bền chặt ở tư tưởng.

Có lẽ tôi đã hơi nghiêm khắc. Nhưng tôi làm vậy, vì tôi rất yêu mến Charlot, tôi tiếc tài con người đã ám ảnh tôi hồi nhỏ. Tuy vậy, ở vài đoạn đều cợt, tôi đã cười được cái cười hồi thơ ấu. Tôi cảm ơn nhà nghệ sĩ trừ danh của màn bạc Anh đã làm sống lại tôi trong vài phút.

Nhưng tôi là con người trải qua cuộc khói lửa, chúng tôi thì đúng hơn, nhân sinh quan đã đời đời mất rồi. Mà than ôi, cái mái tóc bạc tôi trân trọng yêu thương lại trót lấm lờ bởi đen đi bằng lớp mực đổ kỹ.

Song le tôi không trách Charlot. Ông ta chưa sống với khói lửa, — cuộc đại chiến vừa rồi vẫn còn thấy ông nhân du bên Mỹ, trong lúc nước Anh đau khổ vì những trận mưa bom — cho nên ông chỉ mới có... tâm lý nhơn loại qua sự cảm nghĩ của riêng ông, qua sách vở. Ông không sống là vì vậy. Mà đã không sống, thì tức là ngủ, là chết. Charlot yêu dấu của tôi « chết cứng » mất rồi!

Tôi viết đến đây, mới sự nghĩ: « Không biết Charlot trước khi quay phim Limelight có xem cuốn Rashomon của Nhật? »

Và cũng sự nghĩ luôn: « Ngồi sao Charlot vì đâu không có chỗ « ngồi » trên nền trời đầy sao của Hô-li-út? »

Thời tiền chiến, trong một cuộc trao đổi thơ từ với André Gide, nhà văn này có tỏ cho tôi biết ý kiến về sự thành công trong sáng tác: « Thiên tài vững, nếu những máu thuần càng nhiều, nhưng tất cả những cái này phải chấp nối nhau để thành một hướng liền. Hỏi người bạn xa xôi, tôi có nên nói rằng thiên tài rất kỳ lạ về triết lý, nhất là tới kỳ với sự loe loét, hư danh. Biết khuất mình đi vì nhơn loại, đó là dấu mồi của thiên tài. »

Bây giờ, André Gide chết rồi. Charlot còn đó.

Tôi vẫn thích sống để xem điện ảnh tiến tới đâu.

Đau đớn thay là nghệ thuật!

VỊ HOÀNG

ĐỜI MỚI số 85



Dragées
PULMOFORME

Libs

Thuốc viên
trị dứt ho

LIBS

(Mareuil sur Lay Vendée)

DAY KHOA THỜI MIỀN

Đề chữa bệnh, nhiều phép bí truyền hay lạ.

(Ở xa học bằng thư).

COI CHỮ KÝ. — Đoàn vận mạng. Coi rõ thân thể, sự nghiệp, tình duyên, tai nạn.

Cho phép HỘ MẠNG, đề làm ăn buôn bán được phát tài, và giúp chị em đau đơn về tình duyên được toại nguyện.

Do nơi

Mme Nguyễn thị Nghiên

420/5 Đại lộ Gallieni-Saigon

(đường hầm Nguyễn-văn-Dũng)

(Ở xa viết thư hỏi, kèm có 2đ.)



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp, thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẢN TỪU ĐIỂM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỪU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON



Rồi ghé tai Đông, Dô Ta làm bộ thô thể :

— Đông ! Tao nói thế để cho mày và Liên cùng ở lại đây với nhau cho được việc đấy thôi !

Nói xong, Dô Ta ra lệnh cho mấy đứa gấp gấp đi tìm mồi.

Tuyệt và Tri còn muốn ở lại, nhưng Dô Ta đã đồng lõa với Đông đẩy hai đứa đi ra, dục :

— Thôi ! Nhanh chân lên hai « cô » !

Mấy đứa đi ra đóng mạnh cửa lại. Bỗng tối tràn lan. Liên càng lo sợ :

— Liên sợ lắm kia. Chúng mình cùng đi đi !

Đông đứng cạnh Liên ! Trong bóng tối nên lúc ấy Liên không thấy rõ khuôn mặt nhăn nhó của Đông.

— Đứng nghe đại Liên ! Mà cũng đừng nghe cả lời người đàn bà ấy nói nữa. Toàn chuyện nhảm đấy. Làm gì mà có ma quỷ !

Đông để tay lên ngực Liên nghe tim Liên đập. Liên gạt tay Đông. Lúc ấy, Đông cũng thâm hiểu lý do vì sao Liên chống cự.

Đông tìm cách gạt gẫm :

— Bây giờ chúng ta ở trống nhà thờ rồi, ngôi nhà của Chúa, thôi chúng ta làm lễ cưới đi !

Liên lúc lắc đầu :

— Không thể được, Đông ạ ! Không có Cha đây mà !

Im lặng một lát, Đông nói nhanh :

— Đếch cần !

Giọng Đông hách dịch đến nỗi làm cho Liên phải chịu lún.

— Đông đừng nói gàn thế. Như vậy, không được đâu !

Liên cảm thấy hơi thở Đông phả ra trước mặt nó nên nó vừa lùi lại phía sau vừa nói :

— Đừng làm thế Đông ! Để Liên nói rõ Đông nghe.

Tự nhiên, Đông phục tùng, đứng lại để nghe lời Liên dẫn giải :

— Ông Cha ở một nhà thờ ở Saigon có nói là khi nào con chiến có điều gì làm lỗi phải xưng tội với Chúa hoặc lúc có điều gì khó giải quyết hãy cầu khẩn đến Chúa. Chúa sẽ nghe, và Chúa tìm cách cứu vớt cho.

Đông nghe như cời tấm lòng, bèn đề nghị :



— Liên hãy qui trước bức tượng của Đức mẹ Maria và xin phép Đức mẹ hai đứa mình cưới nhau đi vì Liên đã từng thề là hai đứa mình sẽ là vợ chồng kia mà !

Liên sung sướng :

— Ô ! Đông nói đi !

Đông vui vẻ khò tả :

— Để Đông thưa cho.

Nói xong Đông quỳ xuống. Nhưng bèn lên, nó chẳng biết nói gì, không hiểu nó nghĩ thế nào bỗng nó phì cười. Bỗng tối đặc lại trong căn nhà thờ...

DÔ TA vượt qua cánh cửa, nói cho mấy đứa kia yên trí.

— Tại bây yên tâm chốc nữa Đông và Liên sẽ theo kịp chúng ta.

Con Tri tuyên bố :

— Phải rồi ! Công đâu mà chờ đợi.

Du chỉ thiết tha là đi tìm mồi.

Rồi cả mấy đứa kéo nhau dợ vào cuộc mạo hiểm đó.

Bỗng nhiên con Tri nói với qua con Tuyết :

— Đợi Tri một chút nha !

— Tri đi đâu vậy ?

Con bé không trả lời, cầm đầu chạy.

Nó chạy lại ngôi nhà thờ, kéo cánh cửa và đẩy cái chốt lại.

Làm xong công việc đó, nó lại cúi đầu chạy, nở một nụ cười tinh ác...

CUỘC bàn cãi trở nên sôi nổi.

Bà Đốc đi đi lại lại trong phòng giấy có lẽ là để dẫn bớt lòng tức giận. Rồi thỉnh thoảng, bà vùng lên :

— Không ! Một ngàn lần là không.

Có thể nào lại cho phép cho các trẻ em mới 14, 15 tuổi đã lo bàn đến những câu chuyện... vấn đề sinh lý như các người nói được.

— Thưa bà, với cái tuổi ấy, có

những thắc mắc ấy cần phải cời mở cho chúng.

Bà Đốc vùng vằng :

— Tôi cũng đã từng ở thời kỳ niên thiếu. Tôi có thể nói quả quyết và nói không thẹn lòng rằng chính ở cái tuổi ấy và ở tuổi về sau nữa, tôi có những vấn đề khác phải suy nghĩ kia.

Thầy giáo Sắc khiêm tốn chậm rãi thưa :

— Không có lẽ nào mà không có ngoại lệ.

Tuy vậy, Bà Đốc cũng không nhận thấy ý nghĩa câu nói châm biếm của thầy giáo, bà nói tiếp :

— Ở thời kỳ chúng tôi, không bao giờ lại xảy ra những chuyện như thế. Các trẻ em là những trẻ em hoàn toàn.

Thầy giáo Sắc, đưa luật biện chứng ra bàn luận :

— Trong vũ trụ không có vật gì lại nằm yên một chỗ. Xã hội trước khác hẳn xã hội ngày nay. Nếu các em ấy sống vào thời kỳ cùng chúng ta, các em không như thế, tóm lại tất cả tính xấu tốt của trẻ em là do chúng chịu ảnh hưởng ở xã hội chúng sống mà ra cả.

Cô giáo Châu biểu đồng tình.

— Tôi đồng ý kiến với thầy giáo. Xã hội đương kim đầy dẫy những nét hư tật xấu, việc ấy không có gì là lạ cả. Nơi nào cũng chung bày tất cả mặt trái xấu xa của con người. Khắp các ngã đường, trên những bức tường trên màn bạc bao nhiêu hình ảnh khiêu dâm ca tụng thủ nhục dục, tán tụng một thứ ái tình trơ trẽn, tồi bại. Đâu đâu cũng nghe tiếng kêu gọi của xác thịt : ở các đài phát thanh, trong đĩa hát, trên sập báo... rồi ở những nơi vườn hoa, bề tấm những cặp trai gái trao đổi những chiếc hôn nồng cháy, những liếc mắt tình tứ, những « xen » thức gọi cả con heo lòng chồm dậy.

Bà Đốc dợ tay lên trời than vãn :

Xã hội này hư hỏng hết cả rồi ! Xã hội này là xã hội đang đi vào vực sâu, đang tiến vào hố thẳm.



Giá báo Đời Mới
dài hạn ở Nam-Việt
(cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng..	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên :

ông TRẮC - ANH

96 Colonel Grimaud - Saigon

Nhị Thiên Đường
danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên :

Xã hội học
Kinh tế học
Chính trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hăm thụ.

Hội chương trình điều lệ :

COURS DE SCIENCES SOCIALES

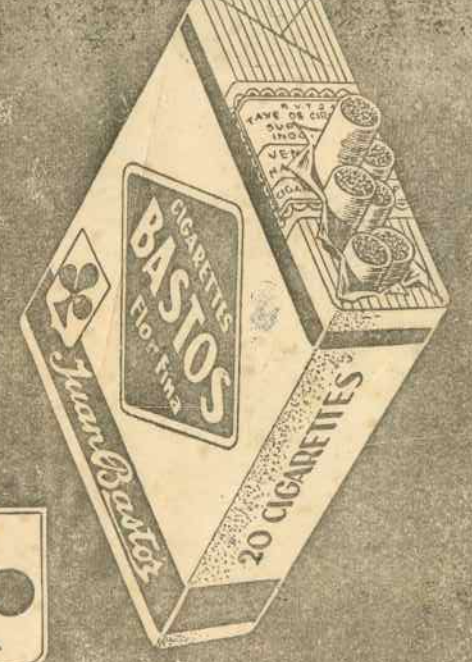
82-84, Bld. de Belleville - Paris

Hãng đúc **TRÍ-ĐỘ**

Số 87, đường Arras - Saigon - Điện thoại số 21,133

Lành đức tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838), là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ
ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO - CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

NGƯỜI VẮNG MẶT

Hiếu Độ
minh họa



34— Hùng ngồi trong bóng tối mờ, lên tiếng đáp :
— Anh đây !
— Em trông anh chỉ như một cái bóng.



35— Trong lúc Liên thông chân xuống giường,
Hùng đưa tay vặn đèn lên, nhìn vợ bảo :
— Bây giờ em đã nhận ra anh chưa ?
— Sao anh không ở gần em ? Anh không ngủ sao ?



36— Hùng dịu dàng nói :
— Anh ngồi nhìn em ngủ.
Liên nũng nịu bảo chồng :
— Lâu lắm, em không trông thấy anh ngủ đến.



37— Ngửa đầu ra sau lưng ghế, Hùng từ từ
nhắm mắt lại : « Đây, em trông ! »



38— Trông phía bên mặt Hùng, như nằm chết,
Liên kinh hoàng kêu lên : « Mở mắt ra, anh ! »
Hùng ngồi dậy, giọng u trầm : — Anh nhắm mắt
lại làm cho em nghĩ đến anh chết, phải không ?



39— Nghe tiếng gà gáy xa xa, Liên rối loạn trong
lòng trả tay về phía cửa sổ :
— Trời sáng rồi !